NON SÔNG

Số 64
Tháng 6, 1994

THE UNION OF VIETNAMESE STUDENT ASSOCIATIONS OF SOUTHERN CALIFORNIA
TỔNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM MIỀN NAM CALIFORNIA
Tòa Soạn và Trị Sự: 15121 Moran St. • Westminster, CA 92683 • U.S.A. ☆ (714) 893-3139

Thư Tòa Soạn

Lá Thư Tháng Sáu

Bạn thân,

Vì nhiều lý do, Non Sông trong thời gian qua đã không đến được tay bạn đọc đều đặn hàng tháng đúng như ý nghĩa một tờ nguyệt san. Có lẽ, không có một lời giải thích nào thích hợp và đầy đủ hơn là một lời xin lỗi và lời cám ơn chân thành của tất cả anh chị em trong Khối Báo Chí về sự tin yêu, khuyến khích và ủng hộ mà tất cả các bạn đã dành cho Non Sông trong suốt thời gian khó khăn vừa qua.

Để đáp lại tấm chân tình này, với tất cả quyết tâm, sự hợp tác vô vị lợi của các cây viết và sự kiên nhẫn của tất cả bạn đọc, Khối Báo Chí Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam Miền Nam California kể từ số này sẽ cố gắng thực hiện và gởi đến bạn đọc mỗi đầu tháng một ấn bản Non Sông mới nhất.

Bạn thân,

Mùa Hè đang đến. Chúng ta vừa bước qua một tháng Tư bình yên ở đây. Tháng Tư nhớ về cội nguồn: Ngày 20 tháng Tư nhằm ngày 10 tháng 3 âm lịch, ngày Giỗ Tổ Hùng Vương, ghi nhớ công ơn của tiền nhân những người đi dựng nước. Tháng Tư tưởng niệm những ngày đen tối nhất của lịch sử đất nước: Ngày 30 tháng 4 năm 1975, ngày miền Nam Việt Nam, phần đất tự do cuối cùng rơi vào tay Việt Cộng.

Bạn thân,

Mùa Hè đang đến. Hẹn bạn nơi Trại Hè Về Với Non Sông kỳ V để cùng nhau đốt lửa đêm, kết vòng tay lớn, chia xẻ tâm tình của những người trẻ Việt Nam.

Ban Biên Tập

Thực Hiện

Khối Báo Chí THSVVN/Nam Cali

Ban Trị Sự

Chủ Nhiệm: Nhị Vũ
Chủ Bút Việt Văn: Nguyễn Quân
Chủ Bút Anh Văn: Quốc Tuấn
Thư Ký Tòa Soạn: Cát Phong
Phát Hành: Lâm Huy Vũ
Thư Tín: Thế Thủy

Ban Biên Tập

Chí Nam, Ngọc Tâm, Thế Thủy, Thành Đạt, Hướng Dương, Lê Tạo, Quốc Dũng, Duy Vũ, Trần Nguyễn Anh Thư, Tí Tiểu Tụy, Trọng Dung, Thư Thư, Kẻ Lang Thang, Trần Minh Khổng Tước, Nhị Vũ, Mai Hà, Cát Phong, Quốc Tuấn

Ban Kỹ Thuật

Nhị Vũ, Quốc Tuấn, Lệ Hằng, Cát Phong

Đại Diện Non Sông

UC LA ..... Quỳnh San
UC Irvine ..... Đỗ Khánh Đăng
UC San Diego ..... Trần T. Mỹ Lệ
UC Santa Barbara ..... Lê Hiền
UC Riverside ..... Nguyễn Kim Anh
CalPoly, Pomona .... Nguyễn Trần Đạt
CalPoly, SLO ..... Đỗ Khắc Quang
CSU Fullerton ..... Lê Văn Thành
CSU Los Angeles ..... Trần Ngọc Yến
CSU Long Beach Nguyễn Song Chinh
Orange Coast College ... Lâm Huy Vũ
Long Beach CC ..... Đoàn Tâm Thuận
Pasadena Community Col .... Tiến Đạt
Valley College ..... Nguyễn Ngân
Chaffrey College ..... Nguyễn Vân
San Diego State U . Tống Minh Đường
San Diego City Col Trương Bửu Thịnh
San Jose SU ..... Hà Tấn Quỳnh Giao
Mesa College ..... Hồ Phước Dũng

VẤN ĐỀ của chúng ta

Thư Gửi Bạn

Bạn thân mến,

Thấm thoát đã gần tròn 19 năm, kể từ biến cố lịch sử 30/4/1975. Chúng ta, những người Việt Nam trẻ đã sinh ra hay lớn lên trên xứ người, hoặc chỉ mới định cư vài năm, chúng ta nghĩ gì về sự kiện lịch sử 30/4/75? Có bao giờ bạn thắc mắc: Tại sao chúng ta phải rời bỏ quê hương Việt Nam của mình? Vì sao chúng ta lại có mặt trên xứ người? Liệu chúng ta sẽ vẫn tự hào là một người Việt Nam, hay chúng ta đang dần dần tự đồng hóa thành "người bản xứ"? Giữa Việt Nam và Hoa kỳ, trách nhiệm và tình cảm của mỗi chúng ta dường như vẫn cân phân chưa hẳn đồng đều...

Hôm nay, chúng ta hãy nhìn lại tập thể trẻ Việt Nam ở Nam Cali để xem tuổi trẻ chúng ta biến đổi ra sao suốt gần 19 năm qua. Trước hết, chúng ta không thể không nói đến những thành tích sáng chói trong các lãnh vực văn hóa, giáo dục, công tác xã hội. Điển hình là các học sinh giỏi Việt Nam ngày càng xuất hiện nhiều hơn trên bảng vàng thành tích học tập hàng năm ở các trường. Trong công tác dạy Việt ngữ, cứu trợ đồng bào tị nạn, bảo tồn văn hóa truyền thống dân tộc, tuổi trẻ vẫn đóng góp tích cực và liên tục, vừa như một biểu hiện tình cảm, vừa như một bổn phận của người trẻ. Qua 19 năm lớn lên cùng với cộng đồng người Việt hải ngoại, có lẽ tuổi trẻ chúng ta cũng nên ngồi lại với nhau để cùng trao đổi về một số vấn đề của chính chúng ta.

Trước hết, mỗi chúng ta cần xác định vai trò, vị trí của mình để từ đó, chọn lựa cho chính mình một hướng đi rõ ràng, đúng đắn. Một thực tế không vui là cho đến hôm nay, số sinh viên học sinh gốc Việt ở các trường tại Hoa kỳ ngày càng quên tiếng Việt nhiều hơn. Trong khi báo Việt ngữ phát hành ngày càng nhiều hơn ở Nam California nhưng có được bao nhiêu phần trăm độc giả là lớp trẻ dưới 30 tuổi? Quý vị phụ huynh nghĩ sao về việc các bạn trẻ thích nói, nghe và viết bằng tiếng Anh hơn tiếng Việt? Số bạn trẻ Việt Nam ở Mỹ nói được, hiểu được và viết được tiếng Việt ngày càng ít đi một cách đáng buồn và rất là đáng cho chúng ta lo ngại! Cụ Phạm Quỳnh ngày xưa có nói: "Truyện Kiều còn, tiếng nước ta còn. Tiếng nước ta còn, nước ta còn." Một khi tiếng Việt không còn được giới trẻ Việt Nam ở hải ngoại yêu thích và sử dụng thì ...không hiểu chúng ta sẽ trách ai: quý vị phụ huynh? chính bản thân mình? hay cả cộng đồng?

Từ đó lại dẫn đến một chuyện khác: thử hỏi các bạn trẻ "người Mỹ gốc Việt", có bao nhiêu phần trăm trong số các bạn còn tự hào mình là người Việt, còn nhớ đến Việt Nam, còn nghĩ rằng mình cũng có trách nhiệm với tương lai của Việt Nam? Thiết nghĩ, mọi người Việt Nam ở Nam Cali đều đã biết thực tế không vui này nhưng ai cũng có thể biện minh rằng: chúng ta sống ở Mỹ, không thể nào không hội nhập vào sinh hoạt và phong tục tập quán của xã hội Mỹ. Chưa kể những tiện nghi vật chất còn lôi cuốn chúng ta ngày càng đi xa hơn vào sự "tự đồng hóa" một cách vui vẻ và đầy hãnh diện! Vấn đề là chúng ta có biết chọn lựa cái gì là hay, là tốt đẹp, là thích hợp với chính mình hay không? Phân biệt cái gì là không hay, không tốt, không thích hợp với mình để mà tự hạn chế, tránh đi hay loại bỏ... thì quả thật là không dễ dàng cho chúng ta phân biệt, phải không bạn? Chẳng hạn, một chiếc áo có thể thích hợp với vóc dáng và làn da trắng của một cô gái Mỹ nhưng chắc gì cũng kiểu áo đó sẽ lại thích hợp với một cô gái Việt Nam? Cũng là chiếc xe, nếu như chúng ta coi đó là một phương tiện di chuyển thì chắc chắn sẽ khác hẳn quan niệm của người cho đó là một loại thời trang để khoe khoang, một thứ đồ chơi đắt tiền! Chung qui vẫn là tùy quan niệm, suy nghĩ của mỗi người trong từng

hoàn cảnh, môi trường khác nhau.

Sống ở Mỹ, có bao giờ bạn tự hỏi: "Tôi là ai?" không nhỉ? "Tôi" là người Việt? Hay đã là Mỹ? (hoặc còn đang ..."dở dở ương ương" theo kiểu "ba rọi" nửa Mỹ nửa Việt?) Cái "tôi" của mình có quá lớn đến độ chỉ biết có mình và mình chính là "cái rốn của vũ trụ" hay chưa? Cái "tôi" đó có quá ư khiêm tốn đến mức bạn đánh mất dần sự tự tin để rồi cứ lùi mãi vào bóng tối của một vỏ sò cô độc? Bởi cái "tôi" nóng nảy mà bao gia đình đổ vỡ, đưa cộng đồng Việt Nam ở Mỹ lên hàng thứ hai về mức độ ly dị trong năm (chỉ sau Đại hàn) và con số trẻ bỏ nhà đi hoang lại đứng đầu ở Orange County. Phải chăng cũng bởi chính những cái "tôi" quá ư "vĩ đại" đó mà người Việt chúng ta khó lòng đoàn kết gắn bó với nhau thật sự. Giá như mỗi cái "tôi" chan hòa nhiều hơn vào trong cái "chung" của chúng ta thì có lẽ không chỉ cộng đồng người Việt hải ngoại mà cả tương lai dân tộc Việt Nam chắc chắn sẽ khá hơn rất nhiều, bạn nhỉ? Ơi cái "tôi" dễ thương mà cũng ... dễ ghét làm sao! Mong rằng mỗi người trong chúng ta sẽ nhìn kỹ lại mình xem "Tôi là ai?", để xác định cho mình một chỗ đứng rõ ràng hơn trong ngôi nhà Việt Nam; sau đó sẽ đóng góp phần nào vào công cuộc xây dựng và phát triển cộng đồng và đất nước của chúng ta. Lúc ấy, cái "tôi" sẽ hết sức đáng yêu và đáng trân trọng nhiều hơn đó chứ, phải không bạn?

Cho dù hôm nay chúng ta đã là một công dân Hoa Kỳ,có trách nhiệm với đất nước đã cưu mang và nâng từng bước đi lên của mình... Nhưng ở đâu, lúc nào, xin bạn cũng hãy nhớ mình là người Việt, hãy tự hào về đất nước và dân tộc Việt Nam của chúng ta. Cho dù đồng bào mình hãy còn nghèo khổ lắm, cho dù đất nước mình không được tân tiến như bao xứ khác nhưng Việt Nam vẫn mãi là quê mẹ yêu dấu của mỗi chúng ta; bởi ở đó, mỗi hạt gạo, mỗi dòng suối và cả bầu không khí thân thương đã ban cho ta cuộc sống mà ta không thể vội vã quên đi...

Làm sao để tuổi trẻ Việt Nam nhớ đến cội nguồn, gắn bó nhiều hơn với cộng đồng và dân tộc — đó là một trong những điều mà cộng đồng chúng ta không thể không quan tâm đến. Còn bạn, bạn nghĩ xem chúng ta có phương cách nào hữu hiệu hơn không? Rất mong nhận được câu trả lời cho vấn đề này của chúng ta hôm nay.

Thân

Hướng Dương (4/94)

CÔ HỌC TRÒ XỨ LẠNH

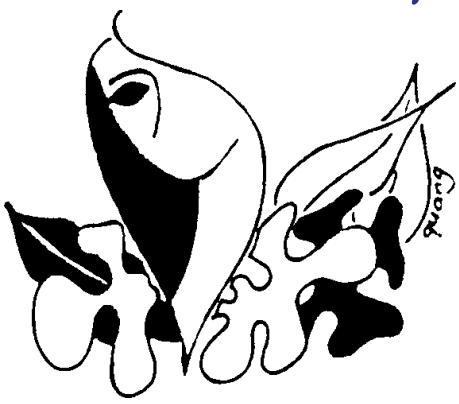

Cô bé ơi! Cô học trò xứ lạnh
Thân co ro trong chiếc áo bông dầy
Giữa đông già giá lạnh buốt vai
Đôi chân nhỏ bước lần trong tuyết phủ

Cô bé ơi! Cô học trò dáng nhỏ
Chiều tan trường, cô đi giữa tuyết bay
Cặp học trò trĩu nặng cả đôi vai
Môi hồng thắm lạnh căm màu nhợt nhạt

Cô bé ơi! Về đâu chiều nắng tắt
Hoa tuyết buồn đậu trắng cả tóc mây
Gió mùa đông tháng lạnh dáng thon gầy
Mắt nai nhỏ ngây thơ vương ngàn ánh

Cô bé ơi! Cô học trò xứ lạnh
Cô vẫn đi, đi dưới bóng tà dương
Cô biết đâu lặng lẽ bên kia đường
Có một kẻ đang nhìn theo... tê tái.

TL Mực Tím (UMN)

trang Lịch Sử

Châu Văn Tiếp

Lương Sơn Tá Quốc

Ngô Phụng Anh

Châu Văn Tiếp là một hào kiệt trung nghĩa đã đóng góp rất nhiều công sức vào cơ nghiệp của vua Gia Long và đã được xưng tụng là một trong "Gia Định Tam Hùng".

Ông sanh năm 1738, người huyện Đồng Xuân, Bình Định (huyện này, về sau thuộc về Phú Yên). Võ nghệ ông cao cường, tính tình ngang tàng phóng khoáng, thích giao tiếp với các hào kiệt hảo hán đương thời.

Lớn lên trong thời thiên hạ nhiễu nhương vì sự tham lam tàn độc của Thái Phó Trương Phúc Loan, dưới thời Định Vương Nguyễn Phúc Thuần, Châu Văn Tiếp đã chọn một cái nghề thích hợp với tài nghệ và tánh khí ngang tàng của ông: nghề buôn nguồn. Đây là một nghề rất thịnh hành vào thời bấy giờ. Các thương nhân mua các phẩm vật ở vùng biển như cá khô, muối, mắm đem lên núi trao đổi phẩm vật với các bộ tộc người Thượng (trên nguồn) và đem những món đổi được này như mật ong, quế, da thú, sừng tê, gạc nai, v.v... bán lại dưới đồng bằng. Món hàng đặc biệt nhất và có giá nhất là trầu và cau, gọi là trầu nguồn. (Anh em nhà Tây Sơn, do Nguyễn Nhạc hướng dẫn đã tạo nên sản nghiệp và uy thế nhờ làm đầu nậu buôn trầu nguồn.) Nghề buôn nguồn chính ra là buôn lậu. Bởi vậy, các tay buôn nguồn phải có tinh thần mạo hiểm, võ nghệ cao cường, tánh khí gan dạ, mới đứng vững được trong nghề. Các toán buôn nguồn mỗi lần cạnh tranh quyền lợi với nhau thường chém giết nhau thẳng tay.

Châu Văn Tiếp là một tay buôn nguồn nổi tiếng. Cùng trong tổ chức với ông có Nguyễn Long (người Phú Yên), Phạm Văn Sĩ (người Đồng Xuân) cũng là những tay hào kiệt khét tiếng đương thời. (Nguyễn Long sau này nổi danh là Thượng Đạo Tướng quân, Phạm Văn Sĩ trở thành một đại tướng trong quân đội của Gia Long.)

Năm 1774, ở Bắc Hà, chúa Trịnh Sâm cử Hoàng Ngũ Phúc cầm quân đánh vào Nam. Chúa Nguyễn Định Vương phải chạy vào Quảng Nam, lập cháu là Nguyễn Phúc Dương làm Đông Cung và ủy cho Đông Cung lo việc đánh giặc.

Thấy thời loạn, Châu Văn Tiếp cùng các bạn là Lê Văn Câu, Nguyễn Long, Phạm Văn Sĩ tụ tập hào kiệt, chiếm núi Chà Rang (sách viết là Trà Lang), Phú Yên và chiêu cờ "Lương Sơn Tá Quốc", để phò chúa Nguyễn.

Lúc ấy anh em nhà Tây Sơn chiếm xong Qui Nhơn, Quảng Ngãi và một phần Quảng Nam. Nguyễn Nhạc đón Đông Cung Dương về, gã con gái là Thị Hương cho và tuyên bố trung thành với Chúa Nguyễn.

Châu Văn Tiếp đem đạo binh "Lương Sơn Tá Quốc" về họp với quân Tây Sơn, để cùng chống quân Trịnh. Sau, thấy Nguyễn Nhạc không thực tình và Đông Cung Dương đã bỏ trốn vào Nam, Châu Văn Tiếp lại rút quân về Chà Rang. Ông liên lạc với các bộ tộc người Thượng trên núi và trong đạo quân của ông có rất nhiều người Thượng chuyên xử dụng cung tên.

Năm 1777, Nguyễn Vương Phúc Ánh phất cờ khởi binh ở Long Xuyên, có Đỗ Thanh Nhơn và đạo quân Đông Sơn theo giúp. Đỗ Thanh Nhơn đã

ra Phú Yên tiếp xúc với Châu Văn Tiếp và chiêu dụ đạo binh "Lương Sơn Tá Quốc". Từ đó, Châu Văn Tiếp và đạo quân của ông đứng dưới cờ của Nguyễn Vương. Ông vẫn đóng quân ở Chà Rang.

Năm 1778, quân Tây Sơn cho Tổng đốc Chu, Tư Khấn Uy, Hộ giá Phạm Ngạn kéo vào đánh Gia Định. Quân Tây Sơn bị thua lớn ở sông Bến Nghé. Phạm Ngạn phải rút quân về bằng đường Bình Thuận, nhưng bị Châu Văn Tiếp đánh cho tan tác lại đây.

Năm 1782, Nguyễn Nhạc và Nguyễn Huệ đem quân vào Nam, đuổi Nguyễn Vương Phúc Ánh ra khỏi Gia Định Thành, để Đỗ Nhàn Trập và Hộ Bộ Bá giữ thành và kéo quân trở về Qui Nhơn.

Từ Phú Yên, Châu Văn Tiếp đem quân vào khôi phục Gia Định Thành. Đỗ Nhàn Trập dàn quân giữa đồng để thử sức với Châu Văn Tiếp. Quân Tây Sơn bị tướng Phạm Văn Sĩ tấn công tơi bời ở phía trước và bị Châu Văn Tiếp, Nguyễn Long tập kích vào hai cạnh sườn, nên đại bại. Đỗ Nhàn Trập và Hộ Bộ Bá phải chạy về Qui Nhơn. Châu Văn Tiếp khôi phục được Gia Định và đón Nguyễn Vương trở về.

Năm 1783, quân Tây Sơn lại tấn công Gia Định, do Nguyễn Huệ chỉ huy. Quân Nguyễn Vương thua lớn ở trận Cá Trê, bờ sông phía Nam Sài Gòn. Nguyễn Vương phải chạy xuống Hà Tiên, rồi ra Phú Quốc. Châu Văn Tiếp lạc mất chúa. Ông chạy đường bộ qua Xiêm La và xin mượn binh của nước Xiêm.

Năm 1784, Nguyễn Vương sang Xiêm. Châu Văn Tiếp vào gặp Chúa ở triều đình Xiêm La. Ông ôm lấy chân của Nguyễn Vương mà khóc. Triều đình Xiêm La đều bùi ngùi trước lòng trung thành của ông.

Cuối năm 1784, Châu Văn Tiếp cầm quân tấn công vào cửa Mân Thít. Ông hăng hái xông xáo vào đội chiến thuyền của Tây Sơn. Ông bị trúng đạn. Ông còn nhảy qua thuyền Tây Sơn, đâm chết tướng Tây Sơn là Chưởng Tiền Bảo, rồi mới gục chết.

Sau, ông được sắc phong làm Tả quân Đô Đốc Chưởng Phủ sự trước Lâm Đào Quận Công.

• **Ngô Phụng Anh**

Mai Này Em Trở Lại

Buồn không em mai này em trở lại?
Phố phường xưa đã xóa dấu chân rồi
Ngôi trường yêu tường cũ phủ trắng vôi
Tìm đâu nữa những ngày xưa dấu ái.

Tìm gì em mai này em trở lại?
Có còn ai để đưa đón bên đời
Hay chỉ là thuyền mộc giữa biển khơi?
Mang buồm mỏng vượt qua vùng nước xoáy.

Mang gì em mai này em trở lại?
Tiếng xứ người pha lẫn giọng quê hương
Hay hành trang là những nỗi chán chường?
Mộng ước cũ buông theo giòng trôi mãi.

Mộng gì em mai này em trở lại?
Mộng bình thường hay mộng lắm kiêu sa?
Lý tưởng xưa em giữ có nhạt nhòa?
Đời trăm bến nơi nào em bến đỗ?

• **TL Mực Tím (UMN)**

Hãy Tung Cánh
"Về Với Non Sông"

• **Lê Tạo**

Mùa hè đang đến, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam miền Nam California đang bước vào một giai đoạn mới. Khi bạn đọc những dòng chữ này, THSV đã và đang kiện toàn thành phần BCH cho nhiệm kỳ 1994–95. Anh Hoàng Quốc Khánh – người hùng của trại hè "Về Với Non Sông IV" – đã ... lên đường nhận lãnh trách nhiệm lèo lái con thuyền THSV trong hai năm tới. Thêm vào đó, anh Vũ Thế Hiệp – người có mặt từ những ngày đầu thành lập THSV – lại một lần nữa xuống núi, gánh vác "Non Sông". Và công việc kế tiếp là ... trại hè. Khi nói đến trại hè là nói đến những giây phút thoải mái giữa núi rừng trùng điệp, bên hồ nước thơ mộng, là nói đến những trận cười nghiêng ngữa, những ánh mắt thân tình, những cái xiết tay thật chặt của những người trẻ hôm nay.

Nói đến trại hè "Về Với Non Sông" không thể quên những nhân vật quan trọng, những người đã đặt những viên đá đầu tiên để xây dựng truyền thống đầy tươi đẹp này. Khởi đi từ "Non Sông I", những Thế Hiệp, Thế Thủy, Khánh, Tú, Huề, Dũng ... đã xuất phát và gắn chặt với anh em trong những ngày khởi đầu và đã tạo tiếng vang thật tốt đẹp để nối tiếp cho những thành công về sau. Một Trần Công Khánh lên núi, xuống núi, lại lên núi ... lo thức ăn cho bà con. Một Võ Thành Đạt quản trò không ngừng nghỉ. Một Phạm Phương Khanh đứng múc nước lèo cho mấy trăm trại sinh....

Đến với "Non Sông" để gặp bạn cũ, để quen bạn mới. Đến với "Non Sông" mới thấy các anh "ga lăng", các cô tháo vát nhưng không kém phần duyên dáng. Ở trại hè "Non Sông II" một trại chủ đạo mạo như Lê Viết Tú thì ở "Non Sông III" trại chủ rất ư là ... mắc dịch Trương Thế Hưng. Có nghe anh hò, có thấy anh phá mới thật sự ... sợ. Đúng là "nghe danh không bằng gặp mặt". Có đến với "Non Sông" mới thấy hết cái bựa của Thế, cái chất lính hào hùng của Vĩnh Quốc và cái tếu của Long "bong bóng". Có đến với "Non Sông" mới thấy được Bảo Hiếu ... khóc, Kim Quyên cười, Thu Thủy lo lắng, Phương Thảo ... quậy....

Ở trại hè "Non Sông IV", hai M.C. Minh Hiệp và Phương Thảo tài tình chẳng khác nào Việt Dũng, Minh Phượng của đài Little Saigon Radio. Ở đây, xuất hiện nhiều nhân tài mới. Một Nguyễn Chính xuất sắc trong việc ... bú sữa (tại sao bú sữa xin mời các bạn tham dự trại hè!). Một Bích chững chạc trong phần thảo luận, một Võ Hằng – "chiến sĩ thi đua" trong trò chơi lớn. Cũng ở đây, Kiều Hạnh ôm đàn, rót vào tai người nghe những lời ru tình tự, chứa chan. Một Bích Ngọc giọng truyền cảm, ấm

áp với những ca khúc quê hương, man mác hồn người.

Nói trại hè là phải nói đến lửa trại. Lửa trại bập bùng giữa rừng khuya, nơi mấy trăm trái tim đang xiết chặt tay nhau nhảy lửa. Nhiều màn hài kịch, bi kịch, hùng kịch rất ư là ... sinh viên, và đặc biệt là những tiếng hát điêu luyện từ khắp nơi tụ hội về đây đưa người trẻ lại gần nhau hơn, nhìn nhau bằng ánh mắt thân thiết hơn, trao cho nhau những nụ cười trìu mến hơn.

Người con gái ôm đàn ra giữa vòng tròn, ngồi xuống bên đống lửa, tiếng dạo đàn trầm bổng vang lên, giữa rừng khuya im bặt, chỉ còn lại tiếng nổ lách tách của lửa và tiếng đập rộn ràng của trái tim. Giọng người con gái cất lên: "Tôi muốn làm cánh chim trời, bay về quê cũ thăm quê hương tôi...". Giọng ca ngút ngàn truyền cảm. Thời gian như ngừng trôi,

mấy trăm cặp mắt đổ dồn về một tụ điểm, người con gái vẫn say sưa với ca khúc quê hương. Rồi giọng nàng trầm xuống. Tiếng đàn ngừng lại. Tiếng vỗ tay nổi lên giòn giã. Tiếp! Tiếp! Cả mấy trăm cái miệng cùng đồng thanh, như vỡ cả núi rừng...

Người con trai ôm đàn, người con gái mái tóc ngang vai ngồi xuống bên cạnh. Họ cùng cất lên bản tình ca bất hủ. Giọng của họ làm ấm cả rừng khuya, bao trại sinh nhìn nhau bởi bài hát đã nói lên ý nghĩ thầm kín của họ... "... Ta yêu nhau có vầng trăng làm chứng ... với em, anh mãi là người tình trăm năm...". Giọng người con gái man mác, kéo dài cho tình yêu vĩnh cửu, tiếng đàn đi đến nốt cuối cùng. Rừng khuya chợt tỉnh....

Có đến trại hè ta mới thấy hết những cảnh đẹp như vậy, gặp những người trông bình thường nhưng rất phi thường. Những Huy Vũ, Kim Thủy, Khánh,

Hoàng, Quyên, Phương, Linh, Diễm ... để lại trong lòng bao người những ấn tượng đẹp.

Hôm nay Tổng Hội Sinh Viên VN miền Nam California đang ráo riết chuẩn bị cho "Trại Hè Về Với Non Sông V". Những người bạn trẻ đang chuẩn bị tổ ấm cho những cánh chim Việt khắp nơi tìm về. Bạn bè ta đã và đang ... lên đường, chẳng lẽ ta đứng ngoài, nhìn một cách dửng dưng bạn nhỉ?

Sau những trại hè, một số bạn bè tôi nhận xét: ai không đi trại hè, coi như ... bịnh, ai đi rồi càng thêm... bịn rịn. Tại sao "bịnh", tại sao "bịn rịn", mời bạn lên đường "Về Với Non Sông".

Lời Hay, Ý Đẹp

KHÔN chết, DẠI chết, BIẾT ... sống.
(Mạnh Tử)

Đường đi khó, không khó vì ngăn sông cách núi, mà khó vì lòng người ngại núi, e sông.
(Nguyễn Bá Học)

Mưa Bay Dưới Phố

• **Cát Phong**

Mấy hôm liền bận rộn lo bài vở cho kỳ thi mãn khóa làm tôi mệt nhoài. Đến khi thi xong, ngỡ là có thể ngủ một giấc dài trả thù những đêm mất ngủ. Thế mà tôi cứ trằn trọc hoài. Làm đủ mọi cách mà không thể nào ngủ được. Hay là mình đi thăm Quỳnh. Ý nghĩ vừa đến là tôi tung chăn dậy. Loay hoay một hồi thay y phục và chải lại tóc cho ngay ngắn, tôi phóng thật lẹ ra khỏi căn phòng trọ nhỏ xíu. Leo lên chiếc honda. Đề máy, gài số, tống ga vọt ra đường Quang Trung.

Trời hôm nay sao mù quá. Gió thổi khá mạnh. Hai hàng cây bên đường ngả nghiêng theo chiều gió. Có lẽ trời sắp mưa. Quả đúng như lời tôi dự đoán, vừa đi ngang qua trường Nguyễn Huệ, mưa đổ xuống ào ào làm tôi ướt như chuột. Ở miền Trung, chuyện mưa đến, mưa đi kiểu này không có gì là lạ lắm. Dường như ông trời muốn phạt những ai lì lợm không lo kiếm chỗ trú thân khi thấy mây đen kéo về. Hôm nay tôi xui quá đi. Không chịu ở nhà ngủ một giấc cho khỏe thân mà lại bày đặt đi thăm bạn gái. Bình thường tôi đã mắng vốn ông trời báo hại rồi nhưng hôm nay không hiểu sao tôi lại tha cho ổng. Có lẽ tôi đang vui. Vui vì vừa thi xong hay vui vì tôi sắp gặp được Quỳnh. Mặc kệ. Miễn sao vui là đủ rồi.

Tôi tống thêm ga cho xe chạy lẹ hơn. Từng hạt mưa đập vào mặt làm tôi đau rát. Sắp đến sông Bạch Đằng rồi. Quẹo phải đường Bạch Đằng, đi ngang qua rạp xi nê Kinh Đô là đến đường Phan Bội Châu. Nhà Quỳnh ở đó. Chỉ cần 15 phút sau là tôi có thể gặp mặt Quỳnh rồi. Tôi khẽ mỉm cười. Không ngờ ông trời lại thấy được nên ổng lại phạt tôi thêm lần nữa. Chắc ổng tức mình vì cho tôi ướt nhem mà tôi vẫn cười vui như không có chuyện gì xảy ra vậy. Vừa quẹo qua đường Bạch Đằng, chiếc xe cán nhằm vũng nước làm tôi mất thăng bằng. Thế rồi người và xe thi nhau bay loạn xạ. Y hệt như thể thi đua coi người bay xa hay xe bay xa hơn vậy. Chiếc xe bắn lên lề đường chổng vó lên trời. Hai bánh xe quay một cách mất trật tự. Còn tôi thì có hơn được gì đâu. Lăn lộn mấy chục vòng giống như mấy chú hề trong gánh xiếc. Áo quần rách mấy chỗ, thân thể đau nhừ. Tôi cũng ráng bò dậy dựng lại chiếc xe lên. Vừa dựng xe lên tôi chợt thấy đau nhói ở cổ tay bên trái. Nhìn lại tôi mới biết mình bị trầy. Có lẽ bị cắt khá sâu nên máu ra lênh láng. Tức mình vì đau nên tôi lầm bầm mắng vốn ông trời. Lần này không thể tha cho lão ta được.

Mắng vốn ông trời một hồi cũng chán. Không lẽ cứ đứng mãi đây nhìn lên trời la hét om sòm hoài sao. Nếu ai đi ngang mà thấy được chắc họ tưởng tôi bị chạm giây điện thì cũng kỳ. Thôi thì vừa lái xe vừa mắng vốn cũng được vậy. Thế là tôi lại đèo chiếc honda từ từ đi về hướng đường Phan Bội Châu. Lái từ từ vì sợ làm trò hề thêm một lần nữa. Làm hề mà không ai cho tiền thì tôi đâu dại gì mà làm chứ. Cũng may chiếc xe không bị hư hại gì. Nếu không thì tốn thêm tiền sửa xe.

Cuối cùng tôi cũng đến nhà

Quỳnh. Dựa chiếc xe vào tường, tôi gõ cửa. Có tiếng Quỳnh trong nhà vọng ra.

— Ai đó?

Trời đất ơi. Cái cô này. Sao không lẹ ra mở cửa đi mà con hỏi này hỏi nọ. Tôi trả lời.

— Anh đây.

— Anh nào?

— Anh chứ còn anh nào nữa. Mau mở cửa giùm chút coi. Ướt như chuột rồi nè.

Tiếng Quỳnh cười khúc khích sau cánh cửa.

— Trời mưa trời gió như vậy ai bảo anh nổi cơn đi vòng vòng làm chi. Ướt là đáng đời lắm.

Cánh cửa hé mở. Quỳnh ló đầu ra nhìn tôi cười. Nhưng có lẽ tôi hơi khó coi nên nụ cười trên môi Quỳnh chợt tắt.

— Sao vậy anh? Sao áo quần rách hết vậy? Trời ơi. Chảy máu nữa kìa.

Chưa kịp trả lời là Quỳnh lôi tôi cái ào vào nhà. Giọng Quỳnh cuống quít.

— Anh chờ em đi lấy băng nhé.

Quỳnh chạy thật lẹ vào nhà trong. Chưa đầy mười giây là chạy trở ra. Chạy đâu mà lẹ thế? Muốn phá kỷ lục thế giới hay sao? Quỳnh đưa tôi một cái khăn và nói.

— Anh lau cho khô đi. Để em băng tay cho anh nha.

Tôi chìa tay trái ra cho Quỳnh băng bó. Tay phải thì dùng khăn lau mặt. Quỳnh vừa băng vừa hỏi.

— Sao bị vậy anh?

Tôi nhìn Quỳnh. Vẻ mặt trẻ con của mọi ngày giờ đây biến đâu mất tiêu. Chắc phải phá cô nàng một bữa mới được. Tôi bắt đầu bịa chuyện.

— Em biết sao không? Sau khi thi xong, anh về nhà. Nhớ em quá nên anh tính ghé qua thăm em.

Nói tới đây, Quỳnh lườm tôi một cái.

— Ăn nói nham nhở.

Tôi bật cười kể tiếp.

— Khi anh đến đường Bạch Đằng thì có ba tên côn đồ chận anh lại. Lúc đó trời mưa mà không hiểu sao tụi nó lại đứng đó. Tụi nó đòi lấy xe của anh.

Quỳnh tròn xoe mắt.

— Rồi anh làm sao?

Tôi múa tay múa chân cho ra dáng anh hùng một chút.

— Đời nào anh để cho tụi nó lộng hành vậy chứ. Anh nhảy xuống xe dợt tụi nó một trận tơi bời.

Quỳnh có vẻ không tin.

— Anh ốm vậy sao mà đánh lại ba người một lúc. Còn cái tay anh sao bị chảy máu?

Tôi hơi khựng lại một chút.

Lạc Bước Về Đâu?

Một giọt sương mong manh
Vô tình rơi thật nhẹ
Khuấy động một đời người
Lạc bước giữa cơn mê

Còn gì đây khi cơn mưa vội đến?
Mỗi khoảng đời là khoảng trống mênh mông
Nhớ gì đây, những rét buốt cõi lòng?
Tiếc hay không, những gì còn sót lại?

Quên gì đây khi đêm về vắng lặng?
Đếm cho vơi nhưng nhớ khuất mưa trời
Mơ gì đây, một hình bóng xa vời?
Mong gì đây, tình ra đi biền biệt?

Xin hãy ngủ cho yên
Giòng tâm tư lận đận
Nửa đêm thu trở giấc
Ta . . . lạc bước về đâu?

• **Cát Phong**

— Ờ ... một trong ba tên đó rút con dao ra chém anh một nhát. Lúc đó anh tức quá nên không thấy đau đớn chút nào cả. Anh bay lại đá cho tên đó một cú song phi làm hắn té nhào xuống đất.

Quỳnh bỗng hét lên.

— Anh xạo quá đi. Dao chém anh mà vết thương giống như bị té trầy vậy đó. Anh chọc em phải không? Chắc là lái xe ẩu quá rồi té chứ gì?

Quỳnh vùng vằn đứng lên. Cô nàng bỏ đi một mạch vào trong. Tôi vội chạy theo năn nỉ.

— Anh đùa một chút cho vui thôi mà.

Quỳnh quay lại nhéo cánh tay tôi một cái. Đau muốn phát thét lên mà tôi ráng cắn răng cười thôi. Cái tật lắm mồm là hậu quả như vậy đó. Đành chịu thôi chứ biết sao. Tôi cố cười dỗ ngọt Quỳnh.

— Nhéo anh rồi hết giận anh chứ?

Quỳnh nhìn thẳng vào mắt tôi. Ánh mắt thật dịu dàng và hỏi nhỏ.

— Có đau không anh?

Tôi nắm lấy tay Quỳnh xiết chặt. Được em quan tâm như vậy làm sao anh đau được. Hai chúng tôi yên lặng nhìn nhau thật lâu. Ngoài hiên mưa vẫn rơi thật nhiều như lời tâm sự của hai người yêu nhau tha thiết.

Hôm nay trời lại đổ mưa. Mưa ở Cali sao lạnh quá. Tôi ngừng xe lại trước khu chung cư quen thuộc. Tôi còn nhớ 13 năm về trước. Lần đầu đến đây do người bạn dẫn đến và mướn giùm tôi. Tôi đã tự hỏi mình. Đây sẽ là nơi tạm dung của tôi cho đến khi nào? Tôi đã bỏ lại những người thân yêu nhất. Bỏ quê hương xứ sở vượt biển tìm tự do. Tôi lắc đầu cố quên đi để tìm được chút bình yên trong tâm hồn. Tự dối mình để tiếp tục khoảng đời vô nghĩa còn lại. Tôi xuống xe, để mặc mưa ướt hết cả áo quần. Mở hộp thơ. Mắt tôi đột nhiên sáng lên. Một lá thư. Một nét chữ quen thuộc. Nét chữ của Quỳnh đây mà. Tôi lấy bức thư giấu vào áo và đi thật lẹ vào nhà. Quỳnh vẫn thường liên lạc với tôi. Cứ mỗi lần nhận được thư Quỳnh là tôi như ngọn đèn sắp tắt được châm thêm dầu. Hy vọng lại tràn trề và tôi tìm được nguồn an ủi trong tháng ngày cô độc. Đốt một điếu thuốc, tôi mở lá thư và bắt đầu đọc.

Ngày xx tháng xx năm xx

Anh yêu mến của em,

Em không biết phải bắt đầu như thế nào đây. Chuyện em sắp nói với anh khó khăn quá và em không đủ can đảm để viết nhiều. Vì viết nhiều em sợ em sẽ không bao giờ làm được. Em sẽ cố gắng giải thích cho anh rõ trong vài hàng thôi. Mong anh hiểu cho em. Ba tháng nữa em sẽ lên xe hoa về làm vợ người ta. Ba mẹ em muốn em lập gia đình. Em đã khóc không biết bao nhiêu lần rồi nhưng kết quả không giúp được gì hết mà còn làm cho gia đình em không có một ngày nào được vui cả. Anh biết không? Em không còn cách nào khác để chọn lựa. Anh hiểu cho em nhé anh. Em chỉ muốn anh biết là em yêu anh và mãi mãi chỉ có riêng anh.

Em của anh,

Phương Quỳnh

Tôi lặng người khi đọc xong lá thư. Có thể như vậy được sao? Tôi chợt thở dài. Được chứ sao không? Tại sao lại không? Tôi làm sao đem lại hạnh phúc cho Quỳnh khi khoảng cách giữa hai đứa là nửa vòng trái đất. Ba tháng sau người yêu tôi cũng bỏ tôi đi. Tôi cười nhẹ. Cả một trời xót xa đè nặng linh hồn. Tôi sờ lên cổ tay bên trái. Quỳnh ơi, vết trầy xưa đã thành thẹo và bây giờ lại đau nhức vô cùng. Vết thẹo rỉ máu. Từng giọt máu của tim tôi rã rời nhỏ xuống. Tôi thở dài đứng dậy mở cửa nhìn ra con đường vắng lặng.

Trời hôm nay mưa nhiều quá. □

(*) Những địa danh trong bài thuộc về thành phố Đà Nẵng trước năm 1975. Tất cả đều theo trí nhớ của tác giả. Nếu có gì sai sót thì xin hãy xem như thành phố của tưởng tượng của tác giả vậy.

.....

Hải âu rũ cánh giữa trời
Nay ta ru mộng bên đời tang thương

• Mai Hà

Ngược Gió

• **Nhị Vũ**

Chiều nay, chuông điện thoại trong phòng làm việc chợt reo vang trong lúc tôi đang ngồi nghĩ vớ vẩn, đợi xếp lớn, xếp nhỏ ra về để cuốn gói về theo. Vừa nhấc ống nghe lên tôi đã nghe một giọng con gái Bắc Kỳ nơi đầu dây bên kia.

— Anh hở?

Hơi ngỡ ngàng một chút rồi tôi nhận ra ngay.

— Ồ, hi, Lan hở?

— Dạ, Lan vừa nhận được bài của anh gởi.

— Vậy hở, đọc được không?

— Hay lắm anh, nhưng mà nội dung kỳ quá à!

Cô nàng nói có vẻ ngần ngại. Không biết chuyện gì nữa đây.

— Tại sao mà lại kỳ?

Cô nàng đổi giọng nhõng nhẽo.

— Anh ơi! Lan quên nói với anh là truyện phải có chút gì liên hệ đến trường TV của Lan mới được.

— Sao mà rắc rối thế! Truyện nào chẳng là chuyện hở Lan. Với lại anh đâu có biết gì về trường TV của Lan đâu mà viết.

— Anh ơi! Báo của hội ái hữu cựu TV thì phải viết về trường chứ anh. Bộ hồi trước tới giờ anh chưa quen cô nào học ở TV sao?

— Có quen ai đâu, đúng ra thì chỉ có quen mỗi một mình Lan. Hay là để anh sửa cái truyện lại cho nó có chút dính dáng đến cái tên trường TV của Lan ở Việt Nam nhé?

— Thôi, với lại nhân vật nữ trong truyện của anh lãng mạn quá đi!

— Ủa! Bộ mấy cô TV không lãng mạn như vậy sao?

Tôi nghĩ thầm trong đầu: "Nhiều khi còn loạn hơn là đằng khác."

— Không có đâu anh, tụi Lan hiền và đàng hoàng lắm chứ không như cái cô anh kể trong truyện. Với lại cái cô anh kể trong truyện là người miền Nam. Lan thích nhân vật nữ là người miền Bắc hơn.

— Trời ơi! Đòi hỏi gì mà nhiều thế? Tùy Lan đấy, muốn sửa lại như thế nào cho nó có vẻ giống con gái Bắc Kỳ thì sửa.

— Thôi, hay là anh viết cho Lan truyện khác, nghe anh? Truyện này kỳ quá à. Để Lan lấy đăng ở báo khác chắc thích hợp hơn.

— Nói thật đi, chắc truyện của anh dở lắm phải không?

— Không phải đâu anh! Nhưng mà gái TV đâu có quá trời như vậy. Cái gì mà đã có chồng rồi mà còn mơ mộng.

— Ủa thực tế không có vậy sao?

— Thôi mà, anh đừng có viết truyện thực tế. Lan tưởng anh viết truyện "Cô Bắc Kỳ Nho Nhỏ" gì đó mà anh nói với Lan trước đây chứ. Mà sao truyện của anh, truyện nào cũng "rủa" con gái vậy?

— Nói xấu người tốt đi! Anh đâu có "rủa" con gái bao giờ. Anh chỉ viết về một khía cạnh thực tế mà ít người chịu nói ra thôi. Bộ các cô TV của Lan không có cô nào như vậy sao?

— Không... nhân vật nữ của anh chắc là con gái Cali chứ không phải con gái Houston. Dân ở đây hiền, Việt Nam và dễ thương hơn nhiều...

Bây giờ ngồi nghĩ lại mấy phút nói chuyện qua điện thoại lúc chiều mà tôi chợt thấy mình liều lĩnh vô cùng. Thật đúng là chẳng có cái dại nào giống cái dại nào. Lỡ hứa với cô nàng là sẽ viết cho cô nàng một cái truyện khác để bây giờ ngồi nặn đầu, nặn óc mà không biết viết gì. Tôi nào có phải văn sĩ, văn xiếc gì đâu để mà có thể "xuất khẩu thành thơ" hay là ngoáy bút vài cái đã ra một cái truyện ngắn. Tôi chỉ là một anh chàng "nhà quê", cứ theo như các cô ở đây nói, mới học đòi viết văn làm thơ cách đây ít lâu thôi cho nên việc thơ văn quả là chuyện hệ trọng. Không phải lúc nào cũng có thể viết được.

Cổ nhân dậy rằng: "Cùng tất biến, biến tắc thông" nên ngồi vò đầu bức tóc một hồi, uống hết mấy ấm trà, ăn sạch một hộp đậu phộng rang muối lớn, tôi chợt khám phá ra rằng cái chuyện tôi và nàng quen nhau cũng có thể là một đề tài hấp dẫn đấy chứ. Tại sao tôi lại không viết về câu chuyện tình này nhỉ???

Câu chuyện dài dòng lắm. Bắt đầu từ một buổi sáng đẹp trời vài năm về trước, ngồi ngẫm nghĩ chuyện đời, tôi thấy có nhiều điều muốn nói, muốn tâm sự với mấy cô gái Việt ở đây mà chẳng biết nói với ai. Thấy người ta viết văn, làm thơ để giải bày tâm sự, tôi cũng vội bắt chước, viết loanh quanh một câu chuyện tình gởi gấm vào đó cái hình ảnh "tình yêu giáo khoa thư" của anh chàng Việt Nam, mới ở nhà quê lên tỉnh. Cái anh chàng này qua Mỹ lâu rồi mà vẫn còn mơ mộng chuyện tình nghĩa thủy chung kiểu "Hòn Vọng Phu" hay "Thiếu Phụ Nam Xương" của Việt Nam ngày xưa.

Sau khi truyện đã được cho vào bao thơ, để ở hộp thơ trước nhà, và cái ông bưu điện đã vui vẻ lấy đi, ngồi thong thả đọc lại tôi mới thấy mình thật dại dột. Ai đời ở cái xứ "nữ trọng nam khinh", "trai thừa gái thiếu" này mà tôi lại bày đặt nói chuyện yêu thương kiểu tình nghĩa giáo khoa thư Việt Nam thì thật là hỏng bét. Lỡ mà mấy cô Việt Nam bên này biết được thì chẳng mấy chốc tôi được bầu làm chủ tịch muôn năm của hội "trai già đọc thân". Sau khi nhận thức được điều này, tôi lo lắng lắm. Ngày ngày trông đợi phản ứng phẫn nộ từ những độc giả phái nữ của báo NS. Rồi chuyện gì phải đến đã đến. Một ngày đẹp trời, sau khi báo NS đã phát hành được vài tuần, tôi nhận được phong thư với nét chữ con gái ở ngoài bì thư của một đọc giả ở mãi tận cái xứ cao bồi Houston, Texas. Cầm phong thư dầy cộm trong tay, do tòa soạn trao lại, mà tôi phân vân mãi. Nửa muốn mở ra đọc ngay, vì mấy khi người viết như tôi nhận được thư của độc giả, nhất là độc giả phái nữ. Nửa lại muốn đem về nhà nằm thiền vài tiếng cho tâm hồn bình thản, bớt xao động rồi mới mở thư ra đọc, may ra mới đủ can đảm để nghe đại diện phái nữ mắng mỏ mình.

Chuyện tưởng thê thảm như vậy mà hóa ra lại khác hẳn. Thế mới biết ở đời mấy ai học được chữ ngờ. Cầm phong thư dày cộm về nhà tôi để mãi đến chiều mới

Bé Và Anh

Vì mình chỉ là bạn
Tình yêu thật mong manh
Vì mình chỉ là bạn
Bé chẳng được yêu anh!

Tại sao bé tiếp tục
Nắn nót lời yêu thương?
Thư viết nào dám gởi
Giấu ở gối đầu giường

Nếu mình là bạn thiết
Sao bé vẫn cô đơn?
Gió thì thầm an ủi
Bé càng thấy buồn hơn!

Cả đêm bé không ngủ
Lắng nghe tiếng côn trùng
Xầm xì như nhắn nhủ
Tình bạn phải thủy chung...

Ừ mình chỉ là bạn
Bé làm sao tỏ bày
Bao tình yêu ấp ủ
Anh phớt lờ chăng hay...

Ôi trái tim bé xíu
Giấu làm sao đam mê?
Ôi trái tim bé xíu
Chịu làm sao ê chề?

Nếu một mai bé lớn
Còn lại ước mơ xưa
Phần anh mòn tuổi dại
Mình yêu nhau được chưa?

• **Phù Du (Boston)**

mở ra đọc, sau khi đã ăn trưa và ra vườn nhổ cỏ dại, thú tiêu khiển và cũng là một trong những phương pháp thiền thực hành của tôi. Lá thư không dài lắm, thư dầy vì viết bằng giấy tốt. Đầu thơ, độc giả tự giới thiệu và nói lý do đã "đường đột" gởi thư cho tôi. Nàng nói rằng nàng rất ngần ngại khi lần đầu viết thư cho một tác giả mà nàng ái mộ. Trời ơi! Đọc đến đoạn đó tim tôi đập thình thịch, loạn cào cào như trống múa lân trong ngày hội Tết, và rộn ràng như pháo mừng Xuân. Mặc dầu trước đó tôi đã "thiền nhổ cỏ", nhưng mà thiền là để nghe người ta mắng mỏ, chửi rủa mình. Bây giờ người ta lại khen mình, lại nói rằng rất đồng quan điểm với mình, và lại còn hỏi rằng "văn có phải là người không" hay đây chỉ là một sản phẩm của trí tưởng tượng. Làm sao diễn tả được cảm giác trở chiều 180 độ này, cái cảm giác làm tôi ngộp thở đến mấy giây đồng hồ, dài thêm chút nữa chắc là sẽ đứng tim chết mất.

Thời gian trôi qua, tôi và nàng mỗi ngày mỗi thân hơn, biết nhau nhiều hơn qua những lá thơ đi, đến phảng phất một mùi hương quyến rũ. Cho đến một buổi tối, nằm trằn trọc mãi không ngủ được, tôi ra bàn viết, lôi chồng thơ của nàng ra đọc lại. Trong cái khoảng không khí lắng đọng, êm ả, và mát lạnh của một buổi tối vùng ven biển, tôi bỗng nhận ra rằng tôi đã tương tư cái mùi hương quyến rũ, thoảng bay trong gió mỗi khi mở thư của nàng ra đọc. Cả đêm hôm đó tôi bồi hồi, bâng khuâng, xao động trong ý nghĩ: phải chăng hương thơm đó là hương tóc của giai nhân quyện vào trong trang giấy mỗi khi nàng cúi đầu xuống viết, hay mỗi khi nàng gục đầu suy nghĩ. Hay hương thơm đó là mùi hương tự nhiên nơi da thịt của người thiếu nữ, mùi hương từ bàn tay ngọc ngà của nàng dựa trên trang giấy mỗi khi nàng nắn nót viết. Sáng hôm sau tôi đem chuyện này ra viết thư hỏi nàng để rồi những ngày sau đó tôi nhận được những lá thư quyện đầy hương thơm, không phải chỉ là hương thơm của tóc, của da thịt, của son phấn nữa mà là hương thơm của tất cả cộng lại.

Đọc đến đây chắc bạn cũng hiểu rằng sự quen biết của chúng tôi không thể nào chỉ ngừng lại ở đó. Làm sao cấm cản được đôi "trai tài gái sắc!" tiến lại gần nhau? Làm sao ngăn cản được tình cảm giữa một đọc giả phái nữ đẹp như hoa và một tác giả hạng bét, thất tình liên miên như tôi. Nên chúng tôi đốt giai đoạn, bỏ dần những lá thư dài đầy chữ nghĩa để tiến lại gần nhau hơn qua đường giây điện thoại. Cái giây phút đầu tiên tâm sự với nhau qua điện thoại cũng lúng túng lắm chứ không phải vừa. Vì cho đến lúc này, tôi và nàng vẫn còn gọi nhau bằng những "bút hiệu". Tâm sự với nhau qua trang giấy nó có mất công thật, nhưng lại được cái có thời gian để, suy nghĩ, để viết, để tán nhau. Đằng này nói truyện trực tiếp với nhau,

Thơ Nam Lữ

TRANG-TỬ MỸ

Mai ta bỏ phố lên ngàn.
Khuân theo hũ rượu, thêm vài cân khô.
Quên đời ô trọc làm thơ.
Tỉnh say, xuống núi lại cầy như trâu.

BẾN ĐỢI

Sài gòn quê anh, nằm mơ xuất ngoại.
Hà Nội quê em, ngồi ngóng bang giao.
Biển Đông quê giặc, xác người chờ vớt.
Cali quê người, đứng, ngồi, nằm: đợi.

NHỎ

Em chừ như lá kiêu sa,
Cành cao ngạo nghễ, mặc ta tháng ngày.
Ta chừ như lá úa gầy,
Lìa cành thương nhớ, giãi bày nắng mưa.

Nếu...

Nếu mai đây anh sẽ là chiếc lá
Lá xanh màu và mãi chẳng phôi pha
Xanh như lá anh trao em thuở trước
Dù đơn sơ nhưng rất chân thành

Nếu mai đây anh sẽ là cơn gió
Gió sẽ bay đi tới cuối bầu trời
Và hôn nhẹ lên tầng mây tím
Như nụ hôn anh trao thuở năm nao

Nếu mai đây anh sẽ là bông tuyết
Tuyết rơi đầy phủ mái tóc em
Cho anh nhớ mỗi khi em hờn dỗi
Vẫn chờ ai vuốt tóc dỗ khen ngoan

Nếu mai đây anh sẽ là nắng ấm
Nắng theo ai sưởi ấm tim hồng
Cùng chung lối để không ai đơn lẽ
Suốt kiếp này và có lẽ ... tận kiếp sau

• *Quỳnh Anh (UMD)*

biết nói gì bây giờ? Thôi thì cứ vào đầu bằng mấy câu thăm hỏi sức khoẻ, thời tiết nắng mưa ở bên này, ở bên kia rồi hãy tính sau. Vậy mà lần đầu tiên ,không còn nhớ, tôi và nàng nói chuyện gì với nhau mà dài hơn nửa giờ đồng hồ (biết được vì cuối tháng phải trả tiền điện thoại). Rồi những lần sau đó, khi thì nàng gọi cho tôi, khi khác tôi gọi cho nàng. Có những lần tôi lên giường ngủ vào lúc 3 giờ sáng, nghĩa là 6 giờ sáng ở Houston, không nhớ chúng tôi đã nói chuyện gì với nhau, từ lúc mấy giờ, nhưng chắc là phải trước 12 giờ khua. Lúc lên giường tôi chẳng còn nhớ gì hơn là giọng nói Bắc Kỳ, ngọt ngào của nàng.

Sau những đêm dài tâm sự qua đường dây điện thoại, tôi và nàng hứa hẹn gặp nhau vào một ngày đẹp trời nào đó trong cảnh "mặt nhìn mặt cầm tay bâng khuâng không nói một câu...", hứa hẹn sẽ tình tứ và tiểu thuyết không thua gì cảnh "Em đến thăm anh một chiều mưa"....

Lời hẹn giữa tôi và nàng, năm tháng trôi qua, bây giờ vẫn chỉ là những lời hẹn trong mây gió. Cả nàng và tôi hình như đều e ngại và không muốn nhắc đến. Hình như cả hai chúng tôi đều e ngại một sự thật phũ phàng nào đó. Chắc không phải là cảnh "người trong tranh khác với người thật" mặc dầu chúng tôi có gởi hình chụp cho nhau. Qua câu chuyện, tôi có cảm tưởng như cả hai chúng tôi đều e ngại đoạn đường ngàn dặm xa xôi giữa California và Texas. Có lẽ nàng ngại cảnh đường xa gió bụi của quãng đường đi qua sa mạc mênh mông của xứ Texas. Nàng sợ những hạt bụi vô tình làm hoen mi mắt, làm nhoè son môi. Phần tôi, tôi ngại đoạn đường lên đèo, xuống dốc cô đơn của cả quãng đường ngàn dặm xa. Tôi sợ nhất lúc trở về phải đi ngược gió. Gió phía bên nàng hay gió bên tôi. Những cơn gió lốc cuộc đời khó lòng cưỡng lại. Những cơn gió lốc thường tình của quan niệm sống, màu mè của nghi lễ, cứng ngắc của truyền thống, của tôn ti trật tự hình như muốn giữ sự quen biết của chúng tôi mãi mãi chỉ qua những trang giấy....

Câu chuyện còn dài lắm, nhưng viết đến đây tôi lại tự hỏi mình: "Có nên viết tiếp không nhỉ? Hay là cứ gửi đoạn văn này cho nàng, để nàng tùy nghi định liệu?"...

Thực ra câu chuyện nào mà chẳng có đoạn kết. Nhưng vì cuộc đời đầy những éo le, và luôn luôn có những ngăn trở, nên rất ít khi người ta có một đoạn kết vui cho một câu chuyện tình. Tôi không muốn viết một đoạn kết buồn, nên ngừng câu chuyện ở đây, để tùy bạn đọc quyết định. □

Tình Thư Của Thập Niên 90

• **Thư Sinh**

Em Yêu,

Chiều nay tình cờ soạn lại ngăn kéo, hình cũ, chữ xưa của em chợt đập vào mắt anh. Tim anh chợt đau nhói, miệng cảm thấy đắng chát như nuốt phải *trái sầu đau* của trần thế. Tất cả *những ngày xưa thân ái* như một cuốn phim hiện về, chầm chậm...

Dạo ấy, khi mới bước vào ngưỡng cửa đại học, *mắt biếc, môi hồng* đã làm say sưa bao gã thư sinh. Em như tiên nữ giáng trần nên tình mình cũng bắt đầu tuyệt đẹp tựa *huyền thoại một chiều mưa* nơi giảng đường đại học.

Đôi ta, mắt tầm mắt, tay đan tay, *bên nhau ngày vui* với những lần sóng bước dưới đêm trăng thơ mộng, ở những chiều trên biển ngất ngây. Ta đã cùng xây *lâu đài tình ái* cho tương lai. Em hứa sẽ là *người tình trăm năm* để đôi ta hạnh phúc bên nhau suốt *một cõi đi về*. Thủa đó, *anh cho em mùa Xuân*, anh *đưa em vào hạ*, dìu em rạt rào trên lá *thu vàng* và nguyện làm gối ôm trong những *đêm đông* băng gía. Thủa đó, *chuyện chúng mình* đẹp tựa *chuyện thần tiên*. Chuỗi ngày tháng cũ là chuỗi ngày dài hạnh phúc. Cuộc đời tựa phương trình bậc nhất. Tình mình hiện hữu như nghiệm số duy nhất của phương trình: nghiệm số yêu đương.

Nhưng *định mệnh* trái ngang, em ra đi không lời từ giã. Ta ở lại đây ôm ngày tháng *ngậm ngùi. Tình là sợi tơ* nên chóng đứt, mặc cho ai ôm *dĩ vãng* mà *tiếc nuối* những *phôi pha*. Từ em đi, trời sầu *biển nhớ*. Mù mịt đời *tháng sáu trời mưa*. Từ em đi, đất trời là *mùa đông của anh* dài vô tận, lạnh lùng đời, *tuyết trắng* thấm tâm can. Mặc dù giờ đây không gian *ngăn cách* nhưng tất cả những *chuyện hẹn hò* còn mãi nơi anh. Anh nhớ em da diết, vẫn mãi mãi yêu em, *yêu em dài lâu* và có lẽ cũng sẽ *yêu em vào cõi chết*.

Anh thầm ước ao được một lần sống lại những giây phút của *thủa ban đầu*. Để đôi ta cùng dạo bước bên *dòng sông xanh*, nghe gió chiều đong đưa ngọn *trúc đào* tình tự. Cùng bên nhau đi dưới *phố đêm* hay những lần chơi xa bỏ lại *thành phố sau lưng* yêu dấu. Ôi! Tất cả đã xa. Những *nẻo đường kỷ niệm* giờ vương sầu ai oán. *Thị trấn về đêm* giờ cũng ngột ngạt như *rừng lá thấp*, lắm lúc im lìm như bãi tha ma. *Bên ni, bên nớ* giờ *nghìn trùng xa cách*. *Cô bé ngày xưa* giờ có còn những bước đi ngây thơ, nhún nhảy? *Cô Bắc kỳ nho nhỏ* giờ có còn nét đanh đá nhưng rất đáng yêu dạo nào?

Giờ đây, ở một góc trời lưu vong nơi *thành phố mưa bay* này anh vẫn là *người yêu cô đơn* đúng nghĩa. Anh vẫn *gọi thầm tên em* bởi nhớ em quá đỗi. Nhiều lúc anh an ủi chính mình: thì thôi, cứ coi như *chuyện một chiếc cầu đã gãy. Hai sắc hoa tigôn* ngày nào, giờ cũng chỉ là màu tím buồn hiu. Anh vẫn biết: *tóc mây* giờ chẳng như xưa và *áo lụa Hà Đông* cũng nhầu theo năm tháng. Với anh, *kiếp đam mê* giờ không còn nữa nên *lối về xóm nhỏ* chỉ một mình anh trơ trọi như chiếc bóng bên đường. Ôi! Làm gì còn *tháng giêng và em* với nụ cười rạng rỡ với *Bolsa chiều hai lối*. Khu phố ngày xưa giờ tàn tạ như lão già còm cõi, *đường xưa lối cũ* cũng hoá dấu chấm than theo năm tháng nhạt nhòa.

Em về bên ấy hạnh phúc ngập tràn. Ta một mình *buồn vương màu áo*, đếm từng ngày tháng mà *nghe những tàn phai, em đi sầu ở lại*, nỗi nhớ dịu vời *như cánh vạc bay*. Giờ đây trời đang xuân nhưng lòng người buồn bã, bởi "người buồn cảnh có vui đâu bao giờ".

Tiểu thư ơi! *Bây giờ tháng mấy? Sao vẫn còn mưa rơi*!!!

Tiểu thư ơi! Bởi vì đâu đường chia hai lối? Xót xa đời với *hạnh phúc lang thang*!!!

* Những chữ in nghiêng là tên những bài hát được ưa chuộng nhất hiện nay.

Bạn Tôi

• **H.Q.Đ.**

Tôi xoay người nằm dài trên cát trắng của bải biển Nha Trang. Trong thế nằm dễ chịu đó, tôi nhắm mắt lắng nghe tiếng ru muôn đời của biển cả. Sóng biển Nha Trang vẫn luôn làm dậy lên trong tôi những cảm giác êm đềm. Trong sóng dịu dàng, rạt rào vỗ nhẹ lên bờ cát trắng. Tiếng gió thổi qua hàng dừa xôn xao. Tất cả tạo thành một điệu nhạc chơi vơi. Đã bao lần tôi tự hỏi, sẽ bao giờ biển cả sẽ ngừng khúc nhạc yêu kiều ấy nhỉ. Lúc ấy có lẽ thế gian này sẽ buồn lắm. Nắng ấm, thật ấm, hình như đang cố chui vào từng mạch máu, thớ thịt của tôi làm căng trào sức sống của tuổi mười tám. Tôi quay người nằm xấp phơi lưng dưới nắng. Tôi chống cằm lên tay. Ánh mắt tôi chợt bắt gặp hắn. Hắn cũng đang phơi nắng như tôi. Chúng tôi thoáng nhìn nhau và cả hai đều gật đầu chào nhẹ. Tôi nhận thấy hắn có cặp mắt rất sáng, nhưng thoáng vẽ đăm chiêu. Người ta bảo đôi mắt là cửa sổ của linh hồn, tôi nghĩ thầm có lẽ tên này rất thông minh và lãng mạn. Bỗng hắn đứng dậy tiến lại gần tôi. Hắn có thân hình khá đẹp, cao, nở nang, mái tóc bồng. Hắn ngồi xuống bên tôi, tự giới thiệu:

— Chào anh. Tôi từ Sài Gòn mới ra Nha Trang lần đầu, có lẽ anh là người ở đây.

Tôi vội ngồi dậy, nhận thấy hắn rất tự nhiên. Tôi gật đầu:

— Vâng, tôi là người ở đây, có thể nói là dân Nha Trang chính gốc, tuy rằng trước 75 tôi ở Sài Gòn. Ba tôi làm việc ở đó. Sau 75, Ba tôi đi học tập, Mẹ tôi phải bồng bế con cái về đây nương nhờ Ngoại tôi.

Hắn đưa tay vốc một nắm cát, thả từ từ để cát rơi từ lòng bàn tay thành một dòng đều đặn. Tôi nhận thấy hắn có những ngón tay rất dài, rất thư sinh. Tôi hỏi hắn:

— Anh vẫn còn đi học chứ?

Hắn gật đầu, giọng nói nhẹ nhàng, chậm rãi:

— Vâng, tôi đang theo học đại học Kinh Tế ở Sài Gòn năm thứ nhất. Còn anh thì sao?

Tôi lượm một vỏ ốc ném ra xa, trả nó về đại dương mênh mông:

— Tôi nghỉ học năm ngoái. Học hết lơ'p 12, nộp đơn thi vào đại học Bách Khoa, học đánh rớt. Bây giờ thì ở nhà ăn bám Mẹ.

Hắn khẽ cười, ngón tay vẽ ngoằn ngèo trên cát:

— Chắc tại anh có lý lịch xấu. Tôi biết có những người thi vào Bách Khoa điểm rất cao vẫn không được đậu, trong khi tụi nó học chẳng ra gì vẫn được vào đại học. Nước mình bình đẳng thế đấy.

Tôi mỉm cười, yên lặng.

Hắn đứng lên:

— Anh có muốn đi dạo một lát không?

— Vâng, ngồi hoài một chỗ cũng nóng và mỏi quá.

Chúng tôi đi dọc theo bờ biển. Sóng biển xô lên bờ, sủi bọt trắng xóa, phủ lấp cả hai chân tôi. Sóng biển tràn lên, kéo xuống, khiến cho tôi có cảm tưởng mình đang tự đi lùi lại. Tôi chợt cảm thấy buồn, cuộc đời tôi cũng chừng như đang đi lùi lại, tương lai đang khuất vào vùng vô định tăm tối. Tương lai của chính tôi, nhưng tôi không làm chủ được nó, ở đây tôi không làm chủ được gì cả, vì tôi đâu có tự do. Ngoài kia nước biển thật xanh và trong vắt, đẹp tuyệt vời; đây đó từng đàn hải âu bay lượn. Tôi nhận thấy, những hôm nào bầu trời trong xanh,

cao vợi thì biển cũng trong xanh hiền hòa, đáng yêu. Còn những hôm nào trời âm u, mù mịt, biển cũng gào thét, đen tối, giận dữ. Biển như tấm gương phản chiếu những buồn vui, giận hờn của bầu trời.

Hắn và tôi vẫn bước nhẹ, mắt lơ đãng nhìn ra xa. Tôi chợt nghe hắn nói:

— Biển Nha Trang đẹp quá anh nhỉ, tôi cảm thấy thật thích Nha Trang. Cuộc sống ở đây thật êm đềm hiền hòa, chớ không xô bồ, ồn ào như ở Sài Gòn. Đà Lạt cũng đẹp, nhưng tôi thấy nó buồn quá.

— Vâng, tôi cũng nghĩ Nha Trang đẹp và đáng yêu. Không phải vì nó là quê Mẹ tôi, mà vì tự nó có vẻ gì đó rất dịu dàng, đằm ấm. Đôi khi tôi đã ví von Nha Trang như cặp môi của người con gái mới lớn, thơm ngát, e ấp, quyến rũ...Đã bao lần tôi bỏ nó ra đi, nhưng bao lần đều quay trở về. Những lần đi xa ấy, tôi nhớ quay quắt tiếng sóng biển dịu dàng, làn gió biển thổi êm dịu qua thành phố, có những cái mà mình không thể tìm thấy ở nơi khác được. Không biết sau này vì lý do nào đó, phải xa quê hương vĩnh viễn, tôi sẽ nhớ Nha Trang đến đâu nữa.

Hắn nhìn tôi mỉm cười:

— Anh có vẽ thi sĩ quá nhỉ. Yêu quê hương như vậy, còn định đi để xa nó vĩnh viễn nữa.

Tôi nhìn hắn, chợt cảm thấy hắn như một người bạn thân lâu năm. Tôi đặt tay lên vai hắn, chợt nhớ lại những ngày xưa, bạn bè chúng tôi thường bá cổ nhau đi hàng ba, hàng năm ngoài đường, cười nói xôn xao. Đã lâu rồi tôi mất đi những người bạn ấy. Sau năm 12, mỗi đứa một phương trời, đứa thì đi vượt biên, có đứa thoát, có đứa bị bắn chết, đứa thì đi nghĩa vụ quân sự tận biên giới xa xôi, đứa thì đi tù vì những tội rất mập mờ chống phá cách mạng, đứa thì trốn nghĩa vụ, trốn chui, trốn nhủi. Đứa may mắn hơn vào được đại học, thì cũng than là không có tương lai. Tôi trả lời hắn, lòng cảm thấy xót xa:

— Tất cả chỉ vì tương lai, đất nước đã không cho mình một chổ đứng, thì phải tính đường khác chứ. Không lẽ cứ ăn bám gia đình mãi à. Rồi tương lai sẽ về đâu?

Trời đã về chiều. Nhưng tia nắng quái còn sót lại, rơi rớt trên mặt biển nhấp nhô, vỡ tan thành những vệt ánh sáng nhạt nhoà. Xa xa phía chân trời những dãy mây tím ngắt đứng im lặng, tất cả âm thanh của thế gian này hình như chỉ gồm vào tiếng sóng vỗ rì rào. Tôi cảm thấy tâm hồn thật bình yên và bay bổng với thiên nhiên thật đẹp. Bên cạnh tôi, có lẽ hắn cũng có cảm giác tương tự. Thấp thoáng những chiếc tàu đánh cá đang tiến vào bờ. Tiếng trẻ con đùa giỡn. Đây đó những cặp nhân tình đang thầm thì bên nhau.

Tôi lay nhẹ hắn:

— Anh thấy quê hương mình đẹp và đáng yêu không? Tiếc quá mình không thể làm gì để đất nước giàu mạnh được.

Bến Mơ

Lụa tím hững hờ phủ gót mây
Chim trời vương cánh nhịp hồn say
Hồ đan, sóng dệt lời ân ái
Quyến rủ hoàng hôn khúc tình gầy

Chân thấm sương dài, hồn hoang dại
Gió gọi tên người ấm bờ vai
Xanh xao ngọn cỏ làm nhân chứng
Một áng tình si ướt mắt ai

Đêm thâu thanh tịnh với sao ngàn
Lấp lánh hồ thơ vạn nốt đàn
Trải mộng cho người yên giấc ngủ
Bến mơ lắm những mối tình vàng.

• **Lê Vũ Đức Hiền (UCSB)**

Hắn gật đầu, đưa tay chỉ vào những người đang gò lưng kéo lưới:

— Quê hương mình đẹp thật. Anh thấy những người ấy không, họ làm việc cật lực nhưng vẫn không đủ ăn. Làm được bao nhiêu thì đã bị nhà nước thu mua hết.

Đôi mắt hắn chợt xa xôi:

— Đất nước càng ngày càng đi xuống. Tôi học kinh tế, thấy những đường lối họ đang theo đuổi sai lầm quá. Đôi khi mình thấy những em bé đáng lẽ được cắp sách đến trường, vui chơi, thì những em bé ấy đang giành nhau bán từng ổ bánh mì, từng ly nước trà đá. Thấy mình xót xa, nhưng mình có thể làm gì được. Những gì hấp thụ được trong nhà trường gần như vất đi.

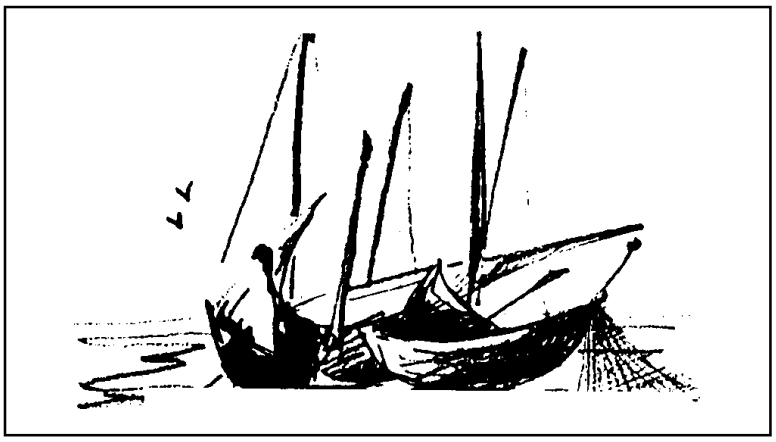

Tôi nhìn hắn ngỡ ngàng, cảm giác xúc động dâng tràn. Tôi cảm thấy con người trước mặt tôi có những hoài bảo thật cao cả. Tôi nói:

— Không ngờ anh có những ý nghĩ thực tế như thế...

Hắn lắc đầu, cắt ngang.

— Thực tế, nhưng ở đây có ai biết trọng dụng những người có tài năng đâu. Nói thật với anh tôi cảm thấy chúng ta sống ở đây rất thừa. Tôi tuy đang học đại học, nhưng cảm thấy tương lai rất mù mịt. Vì vậy lần này ra Nha Trang, tôi có ý định đi vượt biên. Giọng nói của hắn chợt trổi lên sôi nổi:

— Qua nước ngoài mình sẽ cố gắng hấp thụ những kiến thức hữu dụng, tương lai sẽ tươi sáng hơn, chứ nếu ở đây chúng ta cũng sẽ chỉ sống một cuộc sống mõi mòn. Anh đã bao giờ có ý nghĩ vượt biên chưa?

Tôi thở dài. Tại sao lại chưa. Đó là niềm hy vọng duy nhất. Ai lại không muốn đi. Người ta vẫn bảo nếu cột đèn biết đi, cột đèn cũng vượt biên nữa mà.

Tôi nhìn hắn lưỡng lự:

— Có nghĩ nhiều chứ. Nhưng sau hai lần thất bại, nhà tôi đã khánh tận, có lẽ tôi sẽ không bao giờ có cơ hội đi nữa.

Hắn nhìn tôi một thoáng, rồi giọng nhỏ xuống:

— Anh đừng quá thất vọng. Ông chú tôi ở đây có ghe và lần này ông ta tổ chức chuyến đi, hình như ghe còn dư chổ, bọn công an cũng đã được mua. Chuyến đi sẽ rất an toàn. Nếu anh muốn tôi sẽ mang anh theo, khỏi phải tốn tiền gì cả.

Tôi nhìn hắn sững sờ, nghe nghẹn ngào vì xúc động. Lạy Chúa, Chúa đã ban phép màu cho con.

Hắn nhìn tôi mỉm cười:

— Anh đừng ngạc nhiên, tuy chúng ta chỉ là bạn sơ giao, nhưng tôi cảm thấy rất mến anh. Tôi nghĩ rằng anh là người tốt. Chúng ta là bạn mãi nhé.

Tôi xiết chặt tay hắn thay cho câu trả lời. Đã từ lâu lắm rồi tôi mới tìm lại được niềm hy vọng trong cuộc sống, và niềm tin tưởng giữa người và người ở xã hội đầy sự tráo trở này. Tôi đã đánh ván bài định mệnh. Và định mệnh sẽ đưa tôi về đâu?

Xa xa những hòn đảo nhỏ đang chìm nhanh vào đêm tối đang xuống. Đây đó thấp thoáng ánh đèn của những thuyền đánh cá. Sóng biển vẫn vỗ rì rào.

Rồi thì chúng tôi cũng lên tàu, có khá nhiều thanh niên, cũng như đàn bà, con nít. Ai cũng có vẻ lo âu, hồi hộp. Ngày thứ nhất đã qua, chú của Huy thông báo đã ra tới hải phận quốc tế. Mọi người đều vui mừng. Thế là thoát khỏi nanh vuốt của bọn cộng sản. Địa ngục trần gian đã bỏ lại sau lưng. Chúng tôi thẳng tiến tới chân trời trước mặt. Ở đó tương lai đang chờ đón. Hắn và tôi nói cho nhau nghe những dự tính của tương lai. Hắn vẫn muốn học kinh tế, để khi nào có cơ hội hắn sẽ về lại Việt

Nam, góp phần vào việc xây dựng kinh tế làm dân giàu nước mạnh. Hoài bão của hắn vẫn thế, cương quyết và cao cả. Tôi vẫn giữ ý định học khoa học hay kỹ thuật.

Những ngày kế tiếp trôi qua. Chân trời trước mặt vẫn vô định. Biển ở đây thật kỳ quặc. Ban ngày nóng như lửa, ban đêm lạnh như nước đá. Biển ở đây thật lạnh lùng, ma quái, những ngọn sống đen ngòm lúc nào cũng giận dữ như muốn lật úp chiếc ghe nhỏ bé của chúng tôi. Thật khác biển ở quê hương, con sóng hiền hòa vỗ về yêu thương lên bãi cát êm đềm. Nhạc biển triền miên khúc nhạc say sưa. Ở đây, tử thần lúc nào cũng rình rập, chực bắt đi những linh hồn nhỏ bé, không sức chống cự. Ngày thứ sáu đã qua đi, tuy không ai nói nhiều nhưng tất cả đều biết tàu đã sắp cạn dầu và lương thực. Trong những ngày ấy, chúng tôi đã gặp rất nhiều tàu ngoại quốc thừa sức cứu vớt chiếc ghe nhỏ bé của chúng tôi. Lần nào thấy bóng dáng của những chiếc tàu ấy từ xa, chúng tôi đều vui mừng hy vọng. Hắn và tôi lo việc đánh tính hiệu cầu cứu S.O.S. Mỗi lần như vậy, chúng tôi phải leo lên chỗ cao nhất của tàu để đánh tín hiệu, ban ngày dùng áo quần, ban đêm dùng lửa. Nhưng vô ích, lương tâm loài người đã bỏ rơi đồng loại trong cơn nguy khốn, bỏ rơi những con người đang tìm cái cao cả nhất1t của kiếp sống làm người— sự tự do. Dấu hiệu S.O.S., hãy cứu lấy linh hồn chúng tôi, linh hồn những con người đang chờ chết mỏi mòn trên chiếc ghe nhỏ bé, đã không làm họ mảy may xúc động. Tôi thật không hiểu tại sao họ có thể nhẫn tâm như vậy. Những chiếc tàu tiếp tục xuất hiện rồi đi, để lại những con người khốn khổ với những tuyệt vọng nảo nề.

Ngày thứ mười, tàu chúng tôi hoàn toàn trong tình trạng bị thả trôi vì hết dầu. Ngày thứ mười, tàu chúng tôi hoàn toàn trong tình trạng bị thả trôi vì hết dầu. Ngày thứ mười hai, hết lương thực và nước, xa xa chân trời vẫn vô định. Tự do vẫn còn thật xa xôi. Sự sống đang tuột ra khỏi ngoài tầm tay với của chúng tôi. Tràn ngập chiếc ghe nhỏ bé chỉ là niềm tuyệt vọng. Những chiếc tàu lớn lại tiếp tục xuất hiện. Tín hiệu S.O.S. được kiên nhẫn đánh, họ lần lượt bỏ đi. Chỉ có biển vô tình là chứng nhân cho sự vô lương tâm của họ.

Một người chết trong tư thế ngồi dựa vào mạn ghe. Thật khủng khiếp, người ta chết vì đói và khát. Chết khát trên biển nước mênh mông. Hắn nhìn tôi, ánh mắt sáng chợt tối sầm, tuy vậy tôi vẫn thấy niềm hy vọng le lói trong ấy:

— Mày phụ tao cho xác chết này xuống biển. Sinh ra từ hư vô, chết đi vào cõi hư vô.

Tôi gật nhẹ đầu, và khẽ đưa tay vuốt mắt người con gái. Hắn nói:

— Tội nghiệp, nó còn nhỏ quá, đi một mình chẳng có cha mẹ gì cả.

Tàu vẫn trôi. Không, hình như tàu đang đứng yên. Tất cả đều đứng yên, thời gian, không gian...để chứng kiến niềm tuyệt vọng và cái chết mỏi mòn của chúng tôi. Tôi cảm thấy đã kiệt sức lắm rồi. Có khi khát quá, tôi và hắn đã liều mạng uống một ít nước biển. Bổng thấy hắn ngồi bật dậy, mắt sáng lên vì hy vọng:

— Có tàu đến.

Mọi người đều thở dài chán nản. Tôi cũng lắc đầu tuyệt vọng:

— Phải thử, nhanh lên, mày phụ tao đánh S.O.S.

Chiếc tàu đến thật. Từ từ, từ từ và hụ từng hồi còi thật lớn như để khoe khoang cái đồ sộ của nó. Nó như một liều thuốc hồi sinh của chúng tôi. Lạy chúa sự sống đã đến. Mọi người đều nhốn nháo. Hắn bảo to:

— Tất cả hãy nằm yên, họ đang nhìn chúng ta qua ống nhòm. Chiếc tàu hụ lên từng hồi còi nữa. Nhưng lạ chưa, sao nó lại bỏ đi. Chậm chậm, nhưng họ bỏ đi thật. Quá tuyệt vọng, hắn bảo tôi và đám thanh niên trên ghe:

— Trước sau gì cũng chết. Chúng ta thử liều chết bơi qua tàu họ, may ra họ cứu...

Một số lớn đồng tình. Số còn lại chỉ ngồi yên im lặng. Chúng tôi nhào xuống biển, cố gắng bơi sang tàu bên kia. Niềm hy vọng đã cho chúng tôi sức mạnh. Chúng tôi cố bơi thật nhanh. Nhưng tàu bên kia hụ lên một hồi còi nữa rồi bỏ đi thẳng.

Biển mênh mông. Từng cơn sóng bạc đầu vỗ tới, phủ lấp, phũ phàng. Chúng tôi đang cố gắng trong tuyệt vọng bơi về phía chiếc ghe nhỏ bé của mình. Tôi là kẻ bơi nhanh nhất sang tàu lớn, bây giờ là kẻ xa nhất từ ghe của mình. Lạy Chúa, sao chiếc ghe trôi nhanh thế. Lúc trên ghe tôi vẫn tưởng nó luôn đứng yên. Tôi thấy mọi người đều đã được

kéo lên ghe. Tôi đã kiệt sức lắm rồi. Những cái sãi tay đã yếu dần. Tôi chỉ muốn bỏ cuộc. Buông xuôi hai tay là xong hết. Khỏi phải lo âu, hy vọng và thất vọng... Tôi nghe tiếng hắn gọi lớn, và hắn nhào người xuống biển, mang theo một chiếc phao. Trời ạ, tôi đã muốn bỏ cuộc, hắn còn ra làm chi nữa. Hắn bơi thật nhanh đến bên tôi, đưa tôi cái phao xốp và nói:

— Mày bơi vào đi.

Tôi dùng dằng:

— Còn mày thì sao?

Hắn hét lớn:

— Bơi vào đi, chiếc phao này không chịu nổi hai người đâu. Mày bảo họ quăng dây ra cho tao.

Tôi đã được kéo lên ghe. Sợ dây thừng đã được quăng ra. Tôi thấy hắn đã cố gắng bơi, cố gắng chụp bắt sợ dây nửa chìm nửa nổi. Tôi đã quá kiệt sức. Tôi lả người lên mạng ghe, không còn cử động được nữa, mắt dõi nhìn ra xa. Tôi nghe tâm tư gào thét: cố gắng lên Huy, sợi dây chỉ còn cách tay mày gang tất thôi. Khốn nạn chiếc ghe trôi nhanh quá, sóng càng lúc càng lớn, sợ dây càng lúc càng xa tầm tay hắn. Tôi chợt thấy căm ghét tôi, căm ghét mọi người chung quanh tôi đến tàn nhẫn. Tại sao tôi lại nhũn ra thế này, tại sao tất cả mọi người đều bất động, kinh hoàng. Tôi nghe tiếng tôi gào thét, âm vang từ trong tiềm thức, từ nơi vô định. Huy, mày không thể buông xuôi, mày phải cố gắng lên, mày không thể chết vì cứu tao. Tương lai, hoài bão, những dự định cao cả đang chờ đợi. Cố gắng lên... Mắt tôi và hắn nhìn nhau. Ô kìa, hắn làm gì vậy, tại sao không bơi nữa mà lại giơ tay lên vậy. Tôi linh cảm thấy một điều bất hạnh sẽ xảy ra. Một sức mạnh dâng tràn từ đâu đến khiến tôi bật dậy, một bàn tay nào đó kéo tôi lại. Chú của hắn nói:

— Vô ích. Con cứu không nổi đâu.

Tôi thấy cánh tay hắn giơ lên, hắn để người hắn từ từ chìm xuống. Một cơn sóng bạc đầu phủ tới, bàn tay hắn mất hút. Đêm buông xuống thật nhanh như chân trời vô định trước mặt đang chìm vào đêm tối mông mênh. □

H.Q.Đ

Cornell University, Spring '90

Xa Lắc Ngày Xưa

Xa lắc con đò, xa lắc dòng sông
Xa lắc cơn mưa chiều nao bất chợt
Xa lắc xanh lơ một bờ ký ức
Cuộc tình nào như khói sương...

Ta mỏi mòn ngày tháng tha phương
Chút mơ ước bình thường như lá cỏ
Thêm một cơn mưa chiều trên mái phố
Trên đầu mùa hoa phượng đỏ trong thơ

Mẹ cho hiền đôi mắt đẹp màu mưa
Bởi yêu anh em buồn nên ướt mặn
Cho bước chân người đi trĩu trĩu nặng
Chiều đan mây giăng kín nẻo đi về...

Kín nẻo đi về xao xác lé me
Em xõa tóc rủ bướm vàng đến ngủ
Mắt em khép thẹn thùng hoa trinh nữ
Ta vụng về âu yếm những lời yêu

Xa ngút ngàn, xa lắc, nhớ bao nhiêu!
Chiều ngóng đợi cơn mưa về ngang cửa lớp
Không phải em đâu, tại gió làm cay chớp
Mắt ai buồn, đen ướt, màu mưa...

● TĐT (Moorpark College)

Khi BÌNH MINH ĐẾN

Đọc Thơ Lê Tạo

• **Trần Hoài Ân**

Ngày mới lên, biển đang trở màu xanh, cát đang khoe dần sắc trắng, bãi dương rì rào như lời người nhắn gởi về nhau. Ngày lên với lời nắng reo cười, với gió thênh thang đường phố quê hương, với lời cha dặn dò, với lời mẹ gọi... Nha Trang! Một thành phố, một niềm vui, một thời hoan ca, một thời thịnh trị. Nha Trang ngọt bóng cờ vàng, Nha Trang với những người sinh viên sĩ quan oai nghi, chững chạc trên đường phố, đẹp như bản hùng ca của một thế hệ, một giống nòi, một đất nước đang bừng lên sức sống...

Không! Nha Trang đó thuộc về một thời đã qua! Ngọn cờ xưa, đường phố cũ,... Tất cả chỉ còn trong nỗi nhớ!

Trên một đất nước đầy dẫy những bất công và bạo ngược, người cũng như đá, đứng lặng im, lặng im... Người Nha Trang trong cái câm nín ngàn đời, như hòn Chồng, như lời Lê Tạo kể trong Bình Minh Đến:

> Dù biển thét gào hay gió gầm rung
> Đá vẫn đứng từ ngàn đời im lặng.

Nha Trang còn đâu "ngọn tháp bà cao ngất", còn đâu:

> Giòng sông hiền hoà ngày tháng vẫn trôi
> Bãi dương yêu ru điệu nhạc hời hời
> Cát trắng xoá rạt rào chân ai bước.

Lê Tạo viết bài hoài niệm quê hương mình. Nhưng quê hương không dừng lại bên hàng dương, bên bờ cát trắng của Nha Trang; đứng bên này bờ biển thẳm, người thơ thấy quê hương là tất cả:

> Bình Định, Đông Hà, Komtum, Quảng Trị.
> Huế oai hùng, An Lộc mãi vang danh
> Những nơi chốn bao anh hùng yên nghỉ
> Ngàn đời sau còn nức tiếng sử xanh.

Bình Minh Đến nhắc lại nhiều địa danh đã làm khiếp uy quân xâm lược, những vùng đất được tưới bằng máu của anh em bây giờ lặng im. Lặng im như một tiếng thở dài của người tù binh già. Thơ trong Bình Minh Đến cũng phản ảnh tiếng thở dài này: như xao xác trong trong tiếng thở lời than, cũng có lời Hưng Đạo Vương khởi truyền câu quyết chiến, có tiếng Bắc Bình Vương dẫn quân vào ăn Tết giữa Thăng Long, có Nguyễn Trãi vỗ về lòng dân qua "Bình Ngô Đại Cáo". Hãy nghe Lê Tạo mời bạn bè mình "Lên Đường":

> Này tuổi trẻ có nghe hồn sông núi
> Gọi đàn con hãy chuẩn bị trở về
> Bạn bè ơi! Thành thị đến thôn quê
> Chuông đã điểm. Đã điểm sắp đến giờ lịch sử.
>
> Có nghe chăng Hưng Đạo Vương truyền hịch
> Binh sĩ đồng lòng thề phá giặc Nguyên
> Có hay chăng Quang Trung đang xuống lệnh
> Khắp trời Nam tất cả đã sẵn sàng...

* * *

Qua ba mươi hai bài thơ quê hương trong tập thơ đầu tay của Lê Tạo, tôi thấy Nha Trang chập chùng trong nỗi nhớ! Thấy nỗi ray rức của một người trẻ nhìn những người trẻ khác, bị ràng buộc trong

nợ áo cơm, như con mồi năm yên trong "sợi tơ nhện":

Sợi tơ nhện chôn đời tên lữ khách
Dân tộc ư! Lim dim mắt mơ màng
Đất nước ư! Hơn một lần đã mất
Hắn đâu cần phải bức rức tâm can.

Hay như kể về những người vô tâm:

Nâng ly đi anh!
Có gì đâu phải lo toan mệt nhọc
Cứ uống đi cho thỏa thơi trí óc
Chuyện quê hương, dân tộc: tính sau

Tạo cũng vẽ cho chúng ta thấy một góc trời khác, một góc nhỏ tối tăm của người dân bỏ nước: trại cấm! Đọc "chiều trại cấm", tôi thấy miếng cơm chiều mình ăn như nghẹn lại; thấy như về Hông Kông, ngồi khắc khoải chờ trong cái buồn mênh mông:

Chiều dần đến cuối góc trời tị nạn
Rào kẽm gai đâm thủng trái tim người
Mây kéo về cả bầu trời ảm đạm
Chờ tự do người mòn mỏi tàn hơi...

* * *

Bình Minh Đến gồm hai phần: quê hương và tình yêu. Bên cạnh nỗi xót xa ray rức về một quê hương đã bỏ lại đằng sau, hình ảnh người tình như một bình yên kỳ diệu. Hãy nghe người thơ thì thầm:

Anh muốn làm sóng biển
ru hồn em rạt rào
những hôm em lười biếng
dòng đời chiều xanh xao.

Anh muốn làm sóng biển
bên tai em thì thầm
rót những lời êm ái
rất ngọt ngào trăm năm...

Đẹp làm sao những lời người trao người thủa đầu đời! Nhưng như cái thế hệ lao đao chìm nổi bất thường của đất nước, cái bình yên trong thơ Lê Tạo là một bình yên không hoàn toàn! Khi ngày đến:

Véo von chim hót
thắm nụ hoa xinh
cỏ xanh mơn mởn
gió ru điệu tình.
Nước trong leo lẻo
áng mây trắng bay
trời xanh cao vút
đủ ươm mộng đầy.

Trời tự do với nụ hồng xinh, với tiếng chim hót, với mây trắng, với nỗi xao xuyến đầu đời! Trong khung trời tuyệt vời này, chợt nhớ về miền quê xưa, nhớ "mẹ già tóc bạc trắng phau", nhớ mẹ:

Cả đời vất vả vì con
Từ cất tiếng khóc đến khôn thành người...

Khi ngày của một người học trò bừng lên với nắng tươi, với chim hót, cũng còn là khi trong lớp học ngồi mơ:

Ta dùng gôm xoá độc tài chủ nghĩa
để mãi rạng ngời dân chủ, tự do
ta xóa nốt những ngục tù u uất
mở rộng nông trường tươi mát ấm no.

Ta sẽ viết những điệu ca hùng tráng
nhạc khải hoàn vang vọng khắp nơi nơi
tay kéo mây mù phương Nam bừng sáng
Nụ cười tươi rạng rỡ triệu nét môi.

* * *

Người ta thường kể về thi nhân như là kể về những con người đa sầu đa cảm: một tia nắng nhạt, một làn khói sương cũng đủ để người thơ viết lên những vần điệu u trầm hay hùng tráng. Lê Tạo hình như cũng thế, đọc thơ Tạo tôi thấy cái hùng tráng và nỗi u trầm như hoà lẫn vào nhau. Một vần thơ vui ở đây, một "sợi tóc cũng mênh mông đời" ở kia, một phẫn nộ của người thanh niên trước nỗi quốc phá gia vong ở đó. Bình Minh Đến là một kết hợp!

Trong một buổi chiều, Tạo nghe "cô đơn":

Chiều nhìn qua con phố
Ngược xuôi xe đầy đường
Nhưng trong lòng trống vắng
Mới hay tình vấn vương...

Nhưng khi "nhắm mắt lại":

Nhắm mắt lại quên phồn hoa đô hội
Sẽ thấy ngay đầy rẫy kẻ cơ hàn
Tiếng kêu than vang vọng khắp trời Nam
Lệ chẩy mãi cũng nghẹn ngào tức tưởi.

Tạo đã "nhắm mắt lại, thấy cảnh đời đen tối"; nhưng trên đường đời, cũng có khi mở to đôi mắt mà ngắm:

Thu về đáy mắt trong veo
Bấy nhiêu cũng đã đủ nghèo thế gian...

Trong tập thơ dầy đúng 100 trang, người đọc thấy yêu thương hơn hờn giận quay cuồng; thấy phút hùng uy, người thơ muốn vung gương phá tan đời bạo ngược, thấy khi mệt mỏi, muốn quên đời quá nỗi gian truân; thấy Nha Trang, Nha trang chập chùng trong nỗi nhớ! Qua nỗi nhớ này, qua những cảm xúc kia, người đọc có thể mường tượng thấy quê hương: quê hương chập chờn trong giấc mộng phù du, quê hương như một người bạn đã mất!

Thơ Lê Tạo giản dị, chân thành như lời người học trò mới lớn; vì giản dị chân thành, nên khi đọc thơ người đọc thấy ... bâng khuâng. Sự bình dị trong thơ là một điều hiếm hoi; thơ với những ngôn từ hiền hoà, thường nhật, thường cũng mang chở một tấm lòng — trong từng vần thơ của Tạo, người đọc thấy ẩn hiện một tấm lòng!

Bình Minh Đến là tập thơ đầu tay. Tạo còn trẻ, rất trẻ để cho đời có một nhận định rõ rệt về hồn thơ của anh. Như nhiều bạn bè có dịp sinh hoạt chung với anh, tôi sẽ chờ để đọc những tập thơ kế tiếp. □

Từ Em Muôn Vạn Ca Dao

Từ em muôn vạn ca dao
Để anh nghe rất ngọt ngào thiết tha.
Lúc trầm lúc bổng ngân nga
Khi nhanh khi chậm bao la hồn người.
Từ em triệu đóa hoa tươi
Reo vui trong nắng đất trời vào xuân.
Xoá tan bao nỗi nhọc nhằn
Nhận chìm mấy nhắn khó khăn giữa đời.

Từ em là nỗi ngọt bùi
Cùng ta chia sẻ ngọt bùi đắng cay.
Tình mình như thể chân tay
Trào dâng hạnh phúc, đong đầy niềm vui.
Từ em là những nụ cười
Hân hoan đến với người người chung quanh.
Từ em là ruộng mạ xanh
Đương thì con gái niềm tin ngập tràn.
Từ em đồng lúa chín vàng
Ngát hương đồng nội, hân hoan mùa về.
Từ em vững chắc đường đê
Ngăn dòng nước lũ trăm bề nhiễu nhương.
Từ em óng ánh giọt sương
Long lanh lá cỏ dễ thường mấy khi.
Từ em vạn nẻo đường đi
Nối liền phố xá ngại gì sơn khê.
Từ em gió mát trưa hè
Quạt cho trần thế khỏi bề than van.
Từ em là ánh trăng vàng
Sáng soi những nẻo đường làng quê hương
Hò ơi ... dịu ngọt tình thương
Ầu ơ ... giọng hát như đường mía lau.
Từ em là những nhịp cầu
Nối liền ngăn cách hai đầu nhớ nhung.
Từ em là ánh dương lên
Xóa tan bóng tối mênh mông cuộc đời.

Em là tất cả trong tôi
Thế gian thiếu tiếng em cười buồn tênh.

• **Lê Tạo (UCSD)**

☆Bạn:

- Đang đi trên con đường tình ái?
- Đang kiếm một món quà ý nghĩa cho người tình?
- Đang hụt hẫng trong tình yêu?
- Đang trăn trở về thân phận của người viễn xứ?
- Đang xây hoài bão cho tương lai?

☆Hãy tìm đọc cho bằng được thi tập:

Bình Minh Đến
của Lê Tạo

Tuyển tập thơ ***Bình Minh Đến*** của nhà thơ trẻ Lê Tạo đến với tôi như một niềm vui nhỏ giữa chuỗi ngày tháng bình thường lặng lẽ nơi phương trời lưu lạc. Từ ngạc nhiên đến thích thú, và tin tưởng, tôi vẫn cứ đinh ninh những người trẻ mải mê học hành và hội nhập mau chóng vào xã hội, văn hóa Hoa Kỳ nên ít có dịp đọc thơ văn nước nhà. Chưa nói đến người trẻ còn làm thơ, trau dồi văn chương tiếng Việt như Lê Tạo thì quả thật là một trường hợp hiếm thấy ở đây ....

Nhạc sĩ Nguyễn Hiền

Có những sự thật người đời thường dấu diếm nhưng với Lê Tạo, sự thật được phơi bày thành khẩn, đôi khi xót xa. Đó là điều giá trị và đáng yêu trong thơ của anh.

Hoàng Thượng Dung

... Và – điều quan trọng nhất – ... trong thơ quê hương của anh, chúng ta tìm thấy những vết tích không thể nghi ngờ của một tâm hồn yêu nước.

...

Một câu chúng ta thường hay hỏi: *"Thơ có phải là người không?"* Nếu trả lời "có," thì ở Lê Tạo, chúng ta đã tìm thấy một người thơ đúng nghĩa.

Nhà Xuất Bản Ngàn Lau

Giá $8.00

Muốn có sách xin gửi ngân phiếu về:

Lê Tạo

4221 Kircaldy Drive • San Diego, CA 92111 • USA

CHỈ CÒN TRONG GIẤC MƠ

• Nguyễn Quân

Hoàng đạp chiếc xe lượn qua lượn lại trước tiệm đồng hồ, bên trong chỉ có một người đàn ông trung niên ngồi bên bàn giấy đang đưa tay che miệng ngáp. Thời buổi này hàng tiệm gì cũng ế ẩm. Đồng hồ thì còn ai dám đeo đi ngoài phố? Nạn cướp giựt xảy ra liên miên, không người nào dám trương của cho thiên hạ ngắm để mang họa vào thân.

Trời về chiều, nắng vàng le lói xuyên qua đám lá me, chuông nhà thờ trong xóm gieo vọng đôi ba tiếng.

Qua lại mãi sợ bị nghi ngờ, Hoàng đạp xe đến góc đường, tấp vô lề, ngừng bên cạnh một xe bán nước mát, mua một ly nước artiso, dốc uống ừng ực, rồi đưa tay lên lau mấy giọt mồ hôi trên trán, mái tóc ngắn chạm vào bàn tay thấy gai gai lởm chởm.

Đã cơn khát, Hoàng xin thêm nước lạnh, rồi ra ngồi bàn, uống nhấp nháp, lâu lâu lại nhìn lên cái đồng hồ treo trên tường nhà. Hoàng lẩm bẩm: "Sáu giờ mình quay lại xem một lần nữa thử coi."

Buổi chiều, không khí Sài Gòn đỡ oi bức, dễ thở hơn. Ngồi trong quán nước, Hoàng quan sát cảnh sinh hoạt trong khu phố. Con đường này Hoàng có thỉnh thoảng đi qua lúc còn đi học, nay tiêu điều, vắng vẻ. Không còn quán cà phê nơi đầu phố, không còn xe bán gỏi đu đủ ở ngã ba, và cả tiệm bánh mì đối diện nữa. Không biết họ đâu cả rồi?

Trước đường, người xe qua lại, đã bắt đầu có lác đác mấy bóng áo trắng vừa tan trường. Hoàng nhìn theo những tà áo thân thương mà cảm thấy nhiều tiếc nuối—thời hoa mộng đã đi qua, bốc cuốn theo dòng bụi thời gian, chỉ một chiều, xa dần vào vùng quá khứ.

Một bà hàng đang mang gánh về, thùng nước lèo lắc lư trên đòn. Bên kia đường có một bà đang tru tréo chửi lũ nhóc tì phá phách. Hoàng lơ đãng nhìn theo. Thời buổi bây giờ kiếm cơm chạy gạo từng bữa cho cuộc sống ngày càng khó khăn khiến cho mọi người đều căng thẳng tinh thần, cái gì cũng phải lo toan tranh thủ.

Hoàng hớp thêm một ngụm nước mà cảm thấy thật thoải mái. Hoàng muốn tận hưởng những giây phút bình yên hiếm hoi này, được ngồi đây hít thở trong bầu không khí quen thuộc này, khác với cái ngột ngạt nặng nề của những luồng gió khô hừng hực chạy qua biên giới.

Xoay người lại—đã hơn sáu giờ!—Hoàng dốc nốt ly nước, rồi lên xe quay đầu trở lại. Chạy ngang tiệm, Hoàng chợt hốt hoảng kêu lên: "Thôi chết! Đóng cửa rồi."

Thật vậy, lúc nãy Hoàng quên để ý giờ đóng cửa tiệm; giờ trở lại thì cánh cửa sắt đã đóng im lìm. Màn đêm dần dần rũ xuống, Hoàng vòng lại mấy lần trước nhà mà không biết nên đi hay nên cố nán lại chút nữa, thầm tự trách mình thật là vô ý. Ra đến Trường Đua, Hoàng quyết định quay lại thêm một lần nữa.

Hoàng đang đi ngang nhà trong trạng thái phân vân không biết nên gọi cửa hay không thì cánh cửa sắt bỗng xịch mở, một bóng người nhỏ nhắn lách ra. Hoàng vội rà thắng lại, lòng hồ nghi: "Không lẽ?..." Hoàng vòng lại, lướt nhẹ tới sau bóng người, và khi đã chắc chắn, chàng không kềm được tiếng gọi:

— Xuân, Xuân.

Người con gái quay lại, sau phút sững sờ, thốt lên:

— Anh Hoàng!

Hoàng chỉ đợi giọng nói yêu thương quen thuộc đó cất lên là bỏ xe, chạy đến ôm lấy người con gái, xiết chặt, nghẹn ngào:

— Anh tưởng không gặp được lại em.

Xuân nức nở. Hoàng buông vòng tay, nhìn mặt nàng—trên đó, đôi mắt, còn đầy dấu kinh ngạc không ngờ, đang chan hòa

Theo bước chân em

Và ngôn ngữ đã trở thành cát bụi
Khi em về e ấp áo trời xanh
Mây hết phủ u buồn trên đỉnh núi
Và thời gian ôi bỗng nổ tan tành

Ta bồi hồi cả ngày hôm đó
Lòng rộn ràng như thác đổ từ cao
Đời nở hương và lòng ta bỡ ngỡ
Nếp y xiêm nghe gió động rì rào

Em về đây đêm không còn lành lạnh
Nắng vu vơ về dệt áo long bào
Em bước nhẹ từng bước chân nữ thánh
Trải ngợp trời gió đẩy lao xao.

Khi gặp em ta trở thành thô tục
Tên phàm phu chiêm ngưỡng thiên thần
Ta bước đi trên hình hài ô nhục
Từng bước âm thầm nhưng sao cũng lâng lâng

Em về đây với bàn chân thánh nữ
Sáng ngời ngời trong bóng tối lênh đênh
Lòng ta động liệm hết đời lữ thứ
Nở mặt trời trên biển sống mông mênh

Và rất đẹp trong đất trời dìu dịu
Nở búp hương trên những lóng tay ngà
Trong khói sương nghe vang lừng giai điệu
Bước bước buồn, lơ lửng, xa xa

Em về đây mang một vùng hơi ấm
Không gian xưa ai quét sạch đi rồi,
Rượu không nâng ta nghe dòng men thấm
Bước chập chờn màu sắc lửng lơ rơi

Chân nhẹ hẫng trên bước đường dạt dạt
Ngạt ngào thơm nhè nhẹ phiêu phiêu
Sóng triều dâng cả cõi lòng rào rạc
Lừng giai âm lồng lộng mây chiều

Em về đây mang một vùng mây ấm
Tơ vương vương, bay nhẹ nhẹ, quanh mình
Em về đây mang phép huyền lồng lộng
Đời âm u sao bỗng nở hương tình

Theo chân em, ta đi về biển ngộ
Lòng rạt rào như sóng vỗ êm êm
Mây chiều lên dựng như lòng thương nhớ
Gió chiều xô lay động chìm chìm

Lửng lơ màu khói lam mềm
Lâng lâng màu mắt, màu đêm trăng rằm
Nghìn năm lạnh một chỗ nằm
Còn nghe vang vọng dư âm lam kiều

Mơ màng, lãng đãng mây xiêu
Chợt nghe thành vỡ, sầu tiêu tan dần
Em về khói thuốc dang dâng
Nghìn năm bóng quạnh một lần vỡ tan.

• **Nguyên Đăng**

ứa lệ. Hoàng bất giác cúi xuống hôn nhẹ lên đôi mi ướt, rồi hôn trên môi nàng, nền môi héo khô, đượm mặn bao nỗi nhớ nhung muộn phiền từ khi chàng rời xa thành phố. Xuân hai tay bá lấy cổ chàng, người rung rung xúc động, và vòng tay Hoàng lại thắt chặt. Thời gian xung quanh đứng lại, vây phủ, rồi hòa nhập vào vùng không gian còn biết chung lòng chia xẻ.

Cảm giác tràn vỡ ban đầu lắng dần, Xuân ngả đầu trên vai Hoàng, thì thầm trong hơi thở:

— Coi chừng người ta thấy anh.

Hoàng quan sát chung quanh:

— Ừ, chỗ này không tiện mình nói chuyện. Mình nên đi chỗ khác vậy.

Xuân đề nghị:

— Hay mình lên trường nhé?

— Ừ, được thôi.

Hoàng chở Xuân đi đến ngôi trường cũ mà hai đứa trước cùng học. Hoàng quẹo vào Nguyễn Kim, con đường vắng cạnh trường, con đường chất chứa bao kỷ niệm, đã ngày tháng chứng kiến bao mối tình học trò mà trong đó có Hoàng và nàng. Ánh đèn vàng vọt yếu ớt le lói từ phía văn phòng và câu lạc bộ. Giờ này trong trường chẳng còn ai, có thể trừ ngoài bác gác dan già yếu.

Hoàng dừng xe bên đường. Tiếng côn trùng rả rích, tỉ tê cất vang; đám lá trên hàng cây dầu cao tít xào xạt trong cơn gió, chỉ để lưa thưa vài ánh trăng xuyên kẽ lọt xuống; thỉnh thoảng, vài trái dầu rụng theo cơn gió, quay tít rơi lộp độp trên đường. Nhìn vào khoảng sân cát ở giữa hai dãy lớp học, Hoàng nhớ lại những trận banh hào hứng giữa lớp chàng và lớp nàng. Hồi đó bọn con trai của hai lớp kình nhau lắm, thường hay hẹn nhau đá độ ở sân trường. Hoàng thủ gôn rất cừ, tụi con trai lớp nàng gờm Hoàng lắm. Và cũng nhờ sự tranh đua đó mà Xuân với Hoàng quen nhau.

Hoàng nói:

— Vừa rồi thật may. Thấy nhà em đóng cửa, anh đã tưởng sẽ không gặp được em. Anh không biết phải chờ đến bao lâu hay làm sao hơn thì vừa lúc đó em đi ra.

Xuân nói:

— Nhà em mới vừa xong bữa, em định sang nhà người bạn.

— Vậy à? Em hiện giờ thế nào? Vào được đại học cuộc sống có đỡ hơn không?

— Đời sống sinh viên khó khăn lắm anh ạ. Tiêu chuẩn lương thực gạo khoai sắn nhà nước cho không đủ sống—đói lắm. Học hành thi cử thật khổ rồi vào đại học không biết cuộc sống tương lai của em sau này có khá hơn không.

— Em theo học sư phạm phải không?

— Vâng.

— Có ai là bạn cũ trong đám

Đưa Em Về

Đưa em về trời buồn chiều đổ lệ
Tay đan luồn tay trói lấy đôi tay
Vai em gầy hàng cây lao bóng sậy
Đôi chân này đã mỏi gối nơi đây

Theo em về chiều nào chiều cũng vậy
Anh thả hồn gối mộng cạnh chân mây
Bao nhiêu lần ở đây anh xây mộng
Bấy nhiêu lần em lấp mộng si ngây

Em đi rồi tình còn vương vấn lại
Nhánh cây già thân mục hướng thương đau
Đêm chìm sâu hồn anh sương gió lạnh
Cạnh mồ xanh dĩ vãng giấu chôn nhau

Em xa rồi tình anh như hoá dại
Lại ơn đời trả lại hồn tả tơi
Lời muộn lời sầu dâng lên tiếp nối
Anh lặng ngồi đếm mãi lệ sao rơi?

• **Vân Ảnh (UMN)**

mình không?

— Trong lớp em thì chỉ có Bích Trâm học cùng thôi.

— Vừa rồi em định sang nhà Bích Trâm đấy hả?

— Vâng.

— Còn mấy người khác thế nào? Từ lúc đi nghĩa vụ đến giờ anh không có dịp liên lạc nên không biết mấy đứa bạn trong lớp anh ra sao cả.

Xuân kể cho Hoàng nghe những chuyện xảy ra từ lúc chàng đi. Bạn bè hai đứa bây giờ đã tứ tán mười phương trong xã hội: kẻ thì bán chợ trời, đạp xích lô, người thì đi nghĩa vụ, thanh niên xung phong, hay thất nghiệp nằm nhà ăn bám cha mẹ. Chỉ có một số rất ít là vào được đại học.

Xuân hỏi:

— Anh còn nhớ Ngọc Uyển không?

— Nhớ, Ngọc Uyển ngồi chung bàn em mấy năm trung học chứ gì. Uyển sao?

— Uyển nó vượt biên với gia đình tới Mã Lai rồi. Nó có thư về cho em nói chuyến đi hãi hùng lắm; tàu nó bị cướp mấy lần.

Hoàng chau mày:

— Ừ, dạo này anh cũng nghe bọn hải tặc Thái Lan chúng nó đang bắt đầu lộng hành.

— Và Tường Vân nữa. Gia đình cho nó và đứa em đi vượt biên hơn hai tháng nay rồi mà chẳng thấy có tin về, biệt vô âm tín. Em có qua hỏi thăm, má nó khóc quá trời, lo không biết có chuyện gì xảy ra cho hai đứa. Thật tội nghiệp.

Hoàng chép miệng, lắc đầu:

— Hy vọng chị em Vân không có chuyện gì. Thân gái dặm trường, đi như vậy thì nguy hiểm quá! Mà Vân cũng còn trẻ quá. Sao ba má Vân không cho anh Vân đi cùng?

— Anh không biết anh Vân cũng bị đi nghĩa vụ như anh hả?

Hoàng lắc đầu:

— Anh không biết.

Rồi Hoàng hỏi Xuân:

— Thế trong trường em đang làm những gì?

— Em đang thực tập, làm giáo trình giảng dạy. Khô khan lắm, bất cứ đề tài gì cũng có dính dáng chính trị trong đó, tuân theo đường lối chỉ đạo của Đảng và nhà nước. Nhà nước đặt trọng vấn đề "hồng hơn chuyên", anh ạ.

— Đất nước đang đi đến ngày tàn mạt, Xuân à. Quyền hành nằm trong tay bọn ngu dốt i-tờ không thông mà lại điên cuồng chủ nghĩa nữa thì chỉ có đường cả nước đi xuống hố thôi.

Nói đến đó, Hoàng quay sang hỏi Xuân:

— Từ lúc anh đi đến giờ, Sài Gòn có gì lạ không em?

Xuân không trả lời mà hỏi ngược lại:

— Anh thấy em sao?

Hoàng ngắm lại người yêu.

— Anh thấy em gầy ốm hơn

Mờ Ảo

Khung cửa mờ mờ
Từng vệt sương dài còn in đọng
Cánh cửa vô tư có hiểu không (?)
Hồn hoang muốn ra ngoài sương gió
Đôi lời muốn ngỏ
Với không gian bên khung cửa im lìm
Vũ trụ, bàng hoàng cô đọng ngừng im
Như đang chờ giờ phong ba bão táp
Ôi!!! Khung cửa giữa hai miền nóng lạnh
Vẫn trơ ra theo tuế nguyệt an bài
Vạn sự qua đời, vẫn chẳng đổi thay
Có kém chi người xưa thành tượng đá
Hỡi khung trời xa xăm quá
Có nhìn qua cánh cửa hiểu lòng tôi
Nỗi ưu tư bên khung cửa về rồi
Trời còn lạnh khi cánh màn khép lại ???

• kst (Calpoly SLO)

trước. Sao vậy? Gắng giữ gìn sức khỏe nghe em. Đừng lo nghĩ vớ vẩn gì hết, sống đến đâu hay đến đó.

Xuân cười héo hắt:

— Thì em cũng đành chịu vậy.

Nàng dừng nói, mắt long lanh nhìn Hoàng. Rồi Xuân tiếp:

— Từ khi anh lên đường rồi, em thấy nhớ anh ghê đi. Đi học trong trường, không lúc nào là em không nghĩ đến anh. Nhiều lúc nhớ đến anh, em lại kéo Bích Trâm ra tâm sự. Nghe em nhắc về anh hoài, chắc tai nó cũng khổ lắm. Có Bích Trâm là bạn học, em cũng an ủi phần nào. Mà trong đời sống trong quân ngũ của anh ra sao? Em nghe họ phát lương cho bộ đội chỉ đủ mua vài điếu thuốc.

Chàng thở dài:

— Quân Đội Nhân Dân mà em.

Xuân ưu tư im lặng. Trông nàng như vậy, Hoàng đắn đo thật lâu không biết phải nói như thế nào về ý định của chàng trong những ngày sắp tới. Hoàng để ngang tay trên yên ghế, nhìn nàng. Ánh sáng lòa xòa với bóng lá rơi trên khuôn mặt có đôi mắt sáng lóng lánh trong đêm đã từng mang đến cho Hoàng những giây phút ấm áp hạnh phúc hiếm hoi trong cuộc đời này, trên quê hương dù đã thống nhất nhưng hận thù vẫn còn tràn ngập, trên quê hương dù đã hòa bình nhưng vẫn còn triền miên khổ nạn.

Hoàng gọi nhỏ:

— Xuân à!

— Dạ...

— ... Anh nói cho em biết điều này nhé.

— Sao anh?

Hoàng xiết nhẹ bàn tay người yêu rồi từ từ nói:

— Anh mới trốn doanh trại về đây.... Tiểu đoàn anh vừa rút về từ biên giới sau cuộc tấn công sang Miên.... Chết nhiều lắm! Thằng đại đội trưởng mới với cấp bậc trung sĩ lên thay cho ông đại đội trưởng cũ đã bị tử trận, y ngu xuẩn xua quân vào chỗ chết— đại đội anh bị thiệt hại nặng. Nay tụi Bắc Kỳ vào bổ sung quân số, sĩ quan chúng nó nghi kị, không tin tưởng lính miền Nam. Anh với mấy thằng bạn ngày càng bất mãn với sự kỳ thị càng lúc càng trầm trọng này, với lại đã quá chán ghét cái chế độ độc tài áp bức phi nhân bản này nữa nên nhân cơ hội khi đoàn quân xa dừng tại An Lộc trên đường sang biên giới lần nữa, anh cùng thằng bạn thừa lúc thằng đại đội trưởng bận báo cáo trên tiểu đoàn nhảy xuống xe trốn vào đám cỏ lau bên đường.

Mắt Xuân mở lớn không tin. Hoàng gật nhẹ, tiếp tục kể:

— Rồi may nhờ có mấy bà con cô bác chỉ dẫn hai đứa anh tránh tụi công an và giúp đón xe về Sài Gòn.

Xuân run giọng:

— Anh trốn như thế mang tội đào ngũ còn gì. Nguy hiểm quá! Em sợ công an địa phương sẽ đến xét nhà bắt anh đó.

Hoàng cầm tay nàng trấn an:

— Anh mới trốn về mấy ngày hôm nay thôi; anh chắc tụi công an khu vực vẫn chưa biết. Mà em cũng không phải lo cho anh lâu đâu.

— Sao thế anh?

— Anh đến tìm em lần này để ...

Hoàng bỏ dở câu nói của mình khi chợt nhận thấy hai chấm long lanh trong mắt Xuân. Chàng không dám nhìn lâu vào đôi mắt đầy âu thương đó mà lẩn tránh:

— Em biết nhà anh ngụy quân ngụy quyền, ba anh đi cải tạo tận miền Bắc. Với cái lý lịch đó, anh không thể sống ở đây lâu được. Mẹ anh đã lo xong giấy tờ cho anh.... Anh sẽ phải tạm dời xa thành phố một thời gian đã, rồi sẽ tính sau.

Hoàng nhìn lại—nước mắt Xuân đã tràn ra tự bao giờ. Chàng để yên cho Xuân khóc. Phải, khóc đi Xuân! Khóc cho anh, khóc cho em, khóc cho tuổi trẻ chúng ta, cho quê hương chúng ta sao lắm đọa đày. Phải, Hoàng vừa mới nghe nàng kể chuyện mất tích của chị em Tường Vân, những câu chuyện bất hạnh xảy ra cho bạn bè hai đứa, rồi nay mai có thể chính Hoàng cũng sẽ nhập đoàn vào chung số phận. Bao nhiêu người thân yêu xung quanh Xuân đã ra đi, và rồi bây giờ chính Hoàng cũng sắp đi mất.

Hoàng đẩy chiếc xe, sóng đôi cùng với Xuân thả bước đi trên vỉa hè bên hông trường. Hai đứa ôn lại những kỹ niệm vui buồn ngày tháng bên nhau mới năm qua mà bây giờ như là đã xa xưa lắm, để quên đi thực tại muộn phiền, để ru lòng mình yên lắng, lặng nghe những tiếng nhạc buồn

tỉ tê của mọi loài vật âm thầm sống đêm, mà buồn cho kiếp người.

Đến đường Hùng Vương, Hoàng quay nhìn trở lại—từ đầu đường cho đến cuối đường, từ dãy lớp đầu cho đến dãy lớp cuối, nơi Hoàng đã lớn lên trong tình thương yêu của thầy cô và bạn bè theo những năm tháng học trò từ thơ ấu tiểu học đến trưởng thành trung học—cố ghi sâu trong lòng những hình ảnh mà mai đây biết bao giờ mình có dịp gặp lại. Với Hoàng, những kỷ niệm thân thương nhỏ nhoi còn sót lại trong kiếp người đã bị phá vỡ và bắn tung đi mọi hướng. Những áp lực căng thẳng thường xuyên xiết nghẹn trong đời sống, những thét gào đấu tranh không ngừng cho cái phân biệt giai cấp được tưởng tượng hoặc phóng đại có chủ đích đã cùng nhau hồ hởi thi đua đập nát những ước mơ mong manh còn lại của tuổi trẻ. Bạo lực của Cộng Sản đã làm cho con người tê liệt phản kháng, chỉ còn biết cúi đầu chịu khuất phục, chờ ban phát ân huệ được sống từng ngày.

Cơn gió chạy qua, bốc lên những đám lá dầu rờn rợn quét đuổi nhau lên lề. Trời vào khuya, sương xuống dầy, Hoàng thắt vòng tay có Xuân, bao lấy làn hơi ấm hạnh phúc mong manh, nhưng vẫn không sao chận được những tuyến lạnh len lỏi xâm nhập. Hoàng cảm nhận là đã đến lúc chia tay.

Thả Xuân xuống trước hiên nhà, vừa khi nàng trở gót quay vào, Hoàng chợt vội gọi giật lại:

— Xuân!

Xuân xoay lại, chớp mắt, hỏi:

— Gì anh?

Hoàng ngúc ngoắc đầu:

— Không...không có chi.

Vừa rồi chàng chỉ muốn được gọi tên nàng một lần nữa, một lần nữa thôi, trước khi mình đi. Chàng với nắm lấy tay Xuân, xiết nhẹ—tay nàng giá lạnh; bóng trăng buồn soi trên khuôn mặt dàu dàu. Chàng hôn lên má vội vàng—bên tai nghe có lời vĩnh biệt vẳng sâu từ đáy lòng—rồi buông đi nhanh. Bóng Xuân rung rung trong bóng đêm, mái tóc chập chờn, cánh áo bà ba phe phẩy trong cơn gió; Hoàng đi như trốn chạy, chàng thấy hồn mình như đã chết: Mấy ngày nữa, khi Bích Trâm đưa cho Xuân bức thư mà hồi chiều trước khi gặp Xuân, chàng có đến nhờ Trâm trao lại cho nàng, thì có lẽ Hoàng đang lênh đênh trên con thuyền rời xa đất nước. Hoàng đã nói dối nàng—hay đúng hơn—chỉ nói

LUYẾN TIẾC

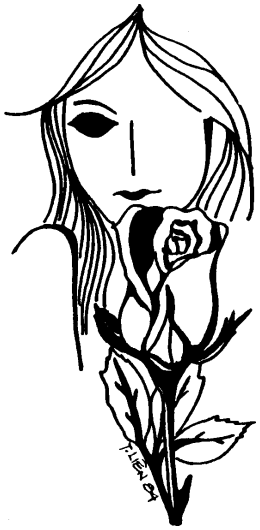

Những giọt nước rớt nhanh
Từ khung trời ảm đạm
Nhiều trận mưa mùa đông
Làm lòng ta ướt át

Nhớ một ngày đông xưa
Trời không mưa nhưng buồn
Ta đến chợ hoa xuân
Mua mai về chưng tết

Vốn tham lam có sẵn
Ta không những mua mai
Mà bưng thêm chậu hồng
Và hướng dương, cẩm chướng

Cho nên dù dạo đó
Trời trong xanh hay buồn
Ta vẫn vui, vô tư
Như mèo con của mẹ

Trời Cali hôm nay
Dù mưa hay chói nắng
Ta vẫn cứ buồn hiu
Vì không có rừng mai
Và trời xuân nơi ấy.

• **SNOWFLAKE 94**

cho nàng biết một nửa sự thật. Vì sao? Không hiểu được, nhưng Hoàng không muốn làm khó thêm buổi chia ly. Biết Xuân sẽ phản ứng như thế nào? Tim Hoàng thắt lại, nước mắt muốn trào ra, tay lái như chao đi; gió bên Trường Đua thổi lạnh qua, con đường 3 Tháng 2—Trần Quốc Toản—trải dài như bất tận.

Qua ngã Bẩy, rẽ vào đường Phan Thanh Giản, Hoàng chợt gặp một tốp người trước mặt. Phản xạ tự nhiên, chàng vội quay xe trở lại. Có tiếng quát: "Ê, đứng lại!" Hoàng bất chấp, phóng chạy. Có một bóng áo vàng nhảy ra chận giữa đường, Hoàng tông vào hắn. "Ầm!" Hắn bay lên bờ, Hoàng nhào xuống đất. Bản năng sinh tồn kéo Hoàng đứng lên, nhảy lên xe, đạp nữa đạp nữa—điên cuồng, cuống quít.

Có tiếng quát tháo, tiếng chân chạy rầm rập sau lưng—thần kinh Hoàng căng thẳng cực độ—rồi có tiếng súng nổ, đạn bay vèo vèo quanh chàng. Được mấy thước, chợt Hoàng cảm thấy nhói đau bên cổ. Chàng đạp thêm vài cái nữa rồi ngã xấp trên mặt đường. Hoàng ôm lấy cổ, có chất lỏng nóng tuôn ra, nhơm nhớp bàn tay. Khó thở quá, nỗi chết thoáng vụt qua đầu, Hoàng cực kỳ sợ hãi: "Mình sắp chết sao? Không, không, không thể được! Không thể được!" Hoàng thét lên.

Hoàng giật mình choàng tỉnh, tim đập dồn trong lồng ngực, mồ hôi tuôn ướt đẫm toát lạnh, cánh tay phải nằm ngáng cổ, đè nặng. Hoàng rút tay xuống—hồn chưa hết bàng hoàng kinh sợ—rồi lại đưa tay lên rờ quanh cổ. Chỉ hơi ngâm ngẩm đau. Thì ra!

Hoàng xoay đầu nhìn quanh—trên giường bên kia, thằng roommate vẫn ngáy đều đều. Cái đồng hồ digital trên bàn học chỉ quá ba giờ sáng. Nhìn ra cửa sổ, trời đang lâm râm mưa trong khuôn viên—tiếng mưa gõ lách tách đều đều lên thành cửa sổ, lâu lâu không gian lại lóe sáng lên tia chớp.

Hoàng ngồi dậy, hồi tưởng lại giấc mơ, nỗi sợ vẫn làm căng căng hai bên thái dương. Hoàng hồi tâm lại: Đây chỉ là một cơn ác mộng. Chàng ra bàn bật đèn, kéo ngăn bàn, lục lấy chồng thư. Đây rồi: một lá thư bìa ngã vàng. Người gửi: ĐTKX, đường..., TP Hồ Chí Minh, VIỆT NAM. Dấu bưu điện: 1984. Hoàng dở lá thư ra đọc, bồi hồi nhớ lại những sự kiện trong giấc mơ. Nhìn ra khuôn viên, tự nhiên chàng thấy lòng buồn mênh mông vời vợi. Cố nhớ đến đôi mắt ướt lệ của Xuân, Hoàng với tay lấy cây viết, ngồi thức chờ sáng, mặc nhớ thương dâng đầy.

• **Nguyễn Quân**
Texas Tech University

SUY TƯ!

Ta là cánh mai rơi
Khi nàng xuân rời bước
Hay là chiếc lá vàng
Của mùa thu năm trước?

Giữa dòng đời vui tươi
Ta cúi đầu vội bước
Bởi ta cảm thấy ta
Là một vì sao lạ.

Ở tuổi mới tròn trăng
Làm sao không băn khoăn
Khi ta tự biết ta
Hoa không hương kém sắc?

Ta ước gì mặc cảm kia
Sẽ tạo hình quả bom
Bay lên không gian nổ tung
Phá tan nỗi buồn kẻ xấu như ta.

• **SNOWFLAKE 94**

** EDITOR'S NOTE: *The following is a written statement by Ngo Van Ha, a 16 year-old orphan who recently arrived to the United States from a Hong Kong refugee camp. As part of Ha's testimonies, the statement was submitted to a Congressional hearing on Indochinese refugees. Staff members at the Legal Assistance for Vietnamese Asylum Seekers, or LAVAS, assisted and consulted with Ha on the drafting of the statement.*

PREPARED STATEMENT

By Ha Van Ngo
At the Hearing on Indochinese Refugees,
House Subcommittee on East Asia and Pacific Affairs,
Foreign Affairs Committee, House of Representatives

Tuesday, April 26, 1994

Mr. Chairman and members of the Committee, thank you for giving me the opportunity to testify before the Committee today. My name is Ha Van Ngo and I am a 16 year-old Vietnamese orphan. I arrived to the United States exactly two weeks ago, after being detained for nearly four years in detention centers in Hong Kong. First, I would like to acknowledge my appreciation to Congressman Matthew Martinez, a member of this committee, and hundreds of caring people who have intervened on my behalf with the Hong Kong Government, the United Nations High Commission for Refugees (UNHCR), and the US Consulate in Hong Kong. Without the help of these kind individuals, I would not be here today.

I landed in Hong Kong by boat on August 24, 1990. I escaped from Viet Nam alone because both of my parents were deceased and my two brothers and sister were not able to come with me. One of my brothers had also fled Viet Nam in early 1990. He is being detained in the Philippines. He has not been approved for reunification with me and my relatives in this country.

Since my father was a military officer in the former government, my family was discriminated against and targeted for political and economic retribution. My father was held in a re-education camp for a year. After his release, he was forced into hard labor. I had to flee my country because the communist government blacklisted all former officers and their family members, preventing them from being full and productive citizens.

When I arrived in Hong Kong, the authorities detained me in a closed camp called Green Island. A closed camp is similar to a prison. There are curfews, food rations, barbed wire fences, and armed security guards. Green Island was also a crowded, dirty and unsanitary place with shortages of food and water. After twenty days there, I was moved to Whitehead for much of the same. After two months, I was moved again to Saikong. My six-month detainment here was the most unforgettable experience of my life. Life in the camp was hard without the pooled resources of a family. Because I had no family, I had to fend for myself. I remember the days were hot,

and the nights were filled with mosquitoes. Since mosquito nets were not provided, for protection, some of us unaccompanied minors took empty carton boxes, taped up the holes and tears and put them over our heads for coverage. We wrapped our bodies with blankets even though the weather was hot. In the morning, we still woke up with swollen faces from the mosquitoes that had managed to get through the boxes and blankets anyway. After Saikong, I was moved to Tai A Chau and detained until earlier this month when I was taken back to Whitehead, to await repatriation to Vietnam.

In September 1992, I found out that I was rejected for resettlement and was put on a list of people to be forcibly repatriated to Viet Nam. I was shocked at this news because I never went through a formal screening process. When I brought this up to the authorities, they reminded me of my conversation with a UNHCR field worker five months earlier, which, they insisted, was the screening. This conversation consisted of nothing more than a few questions about my deceased parents and aunt and uncle in Viet Nam. I filed for an appeal but it was also rejected.

Despite my aunt and uncle's refusal to accept me back to Viet Nam, the UNHCR, whose mandate was to protect unaccompanied minors like myself, used subterfuge and coercion to get my uncle to sign for my repatriation. In one incident, a UNHCR staff member lied to my uncle that I already arrived in Hanoi and that he must sign some papers to pick me up. My uncle refused while knowing all along that this UN agency was resorting to tricks to have me sent back. Learning of this incident, a Hong Kong television station, Asia Television Limited, sent a crew to Vietnam to conduct an investigative report on my case. The ATV correspondent discovered that the UNHCR in Viet Nam repeatedly intimidated and lied to my relatives about my intentions.

When this report was aired on Hong Kong TV, it caused an uproar against the UNHCR. I have the tape here and would be happy to show it to any member who wishes to watch it.

In my case, which was classified as a "vulnerable unaccompanied minor", the policy for the UNHCR to follow under refugee law was to consider an alternative that would best serve my interest. Although it was made abundantly clear that my aunt and uncle in Viet Nam refused to receive me, UNHCR officials ignored this fact as they tried to force me back to an unaccepting family. Obviously it was not in my best interest to return to Viet Nam. In fact, another aunt and uncle of mine who reside in San Gabriel, California, have filed papers to sponsor me since May 1991. My relatives in California were willing to take me in and assume financial responsibility for my stay in the US. The UNHCR refused to take this application into account and grant my wish to be resettled with them. It coldly applied its ruling while knowing full well that the humane alternative for me was to be in the US.

I did not want to return to Viet Nam. The UNHCR and the Nordic Assistance to Repatriated Vietnamese (NARV)representatives did everything to convince me to go back. I was promised computer training, money and land to build a house if I didn't want to live with my relatives. I was told that my return to Viet Nam would entail staying in nice hotels and driving around in nice cars. When I refused their offers, a NARV representative deemed me stubborn and threatened that the guards would come and take me anyway. I took the threat seriously and went into hiding.

With a toothbrush and a change of clothing, I moved from section to section in the camp. People in the camp would hide me in their living spaces and would warn me when guards were approaching. I often had to hide under bedding or behind curtains. On occasions, I had to just run away, sometimes without time to slip on my shoes. I lived in hiding for almost four months.

Fortunately, I was able to secretly meet with some lawyers working at the camp. When one took on my case, I felt safe and no longer feared the danger of being forcibly repatriated. However, one day just as my lawyer left the camp, two guards grabbed me, gagged my mouth and pushed me into a truck. They brought me to an office where four men pinned me down on the floor. I feared for my safety, so I struggled to get away. In the struggle, I hit my head against a hard surface and suffered a minor injury. Only then did they let me go and send

me to the infirmary.

However, while still in the infirmary, a UNHCR representative approached me with a notification of my pending repatriation date. I thought everything was lost when I saw the UNHCR seal on the document. I knew that if the document was issued by the Hong Kong government, I would still have hope of UNHCR's intervention. The UNHCR seal meant that there would be no more hope because there was no one left to intervene. I was handcuffed and sent to Whitehead.

Fortunately, the international community took interest in my plight. Politicians, lawyers, community leaders, and citizens, including refugees in the camps, have come together to pressure the UNHCR and the Hong Kong Government to let me reunite with my relatives in the US. Only intense pressure from the world community did they reluctantly change their course and permit me to come here.

Thousands of Vietnamese asylum seekers in Hong Kong and elsewhere in Southeast Asia are not as lucky in that they have suffered so much injustice without the knowledge or assistance of outsiders. They also need help, and in many cases, much more deserving of assistance than me.

Repatriation of boat people against their emotional and physical will is both inhumane and counterproductive. On April 7, five days before I arrived to the US., 1,200 Hong Kong security members came into Whitehead and lobbed 500 tear gas canisters into a crowd of 1,400 refugees who were conducting a hunger strike against forced repatriation.

I was also a victim of tear gas attack by the Hong Kong police in 1991. I knew first hand how these people must have suffered as they tried to maintain their breath and stay conscious. The police indiscriminately aimed at people, giving no regard for the safety of the women and children. As conditions in the camps worsen, the Hong Kong Government is resorting to violence and brute force to remove the refugees.

There are still approximately 26,000 refugees in Hong Kong. The refugees cannot escape the atrocious living conditions because they are not free, nor do they have any access to the media to tell the world community of the abuses. For nearly four years, I was one of them, wasting away in a so-called detention camp that is nothing less than a maximum security prison.

I come here to speak about the injustice that I have suffered in Hong Kong. I also want to take this opportunity to publicize about the tragic consequences of forced repatriation as currently pushed by the Hong Kong Government and supported by the UNHCR via their indifference. The situation for these people looks bleak. Camp conditions are deteriorating. It is sadly ironic that these people fled Viet Nam in search of freedom only to be detained and repatriated for their attempt.

Mr. Chairman, as an eyewitness to and a victim of UNHCR abuse in Hong Kong, I respectfully request that your committee open an immediate investigation into the operations of the UNHCR, relating to its handling of unaccompanied minors like myself. The Committee should also conduct inquiries into the policy of forced repatriation as it affects Vietnamese refugees. The UNHCR's behavior toward the refugees is shameful.

As leaders and elected representatives of the United States, you can help the boat people by ensuring that they are being treated fairly, and that they should not be forced back against their will. I urge all of you to intervene on behalf of the Vietnamese asylum seekers as a humanitarian gesture of a great Democracy. I ask for your compassion for these helpless people. All they want is a chance to live free and exercise their right as normal human beings.

Mr. Chairman, I again thank you for the chance to testify today. I hope that by sharing my experience with you, the Committee will see fit to take real action to help the Vietnamese people. □

Awaken a Bit Late

(identity crisis)

There I lay in the dumpster of life
Half dead ... half alive
Body so light as if I were drifting on air
Eyes closed or not (?)
Everything seems so white as ...
patches of white clouds in the sky
white bed linens fresh cleaned out of the wash
sea foams rushing in with the ocean waves
Click clacks, people moving, talking, instructions
Tic toc..... "time's awasting"
.....
Not knowing what tomorrow's like
Trapped in a state of confusion
Caught between two cultures
I am called by so many names
Vietnamese for one
Then there's "nip"
"new waver"
"gangster"
"bastard"
"fob"
even ... "chink"
"chinaman"
"americanized"
etceteras etceteras etceteras...
But what am I really???????
Who are they to label what is and what not???
Don't even know what the hell am I here for?!?
What's the purpose of life .....
When there seems none to begin with?!?
"Do this....Do that....That's what's good for ya!"
Is it really??????
Would someone tell me who I should listen to?
Parents? Teachers? Friends? Relatives? Shrink?
or my own stupid instincts?
Confused
Dazed
Exhausted
The journey of life seems so long
The hardships I've endured compare to many's like
"a needle in a haystack"
So why.....why.....why?
Tough question.....tough answer!
or stupid question.....answer not needed!
.....
So there I lay on the bed of life
.....
Grasping for perhaps the last minutes of it
Thinking for the first time.....
So many things in life I've not yet done!!!!

Answers not yet acquired
Knowledge not yet learned
Be content of knowing
Life is just life itself!
"Live and let live"
Get drowned in the field of dreams
Be drowned in dreams of pleasure
Do whatever the heart desires
'Cause now ... now ...
By the look of things
I won't be doing anything!!!!
Except fade away into the memories of others
Be a passerby among passersby
Of no importance whatsoever
Unless people here's able to
Pull me back from the other world
If not, maybe in the next life
I'll know better!!!

• **TL (SFSU)**
05/94

Comprehension

One night
I saw your heart through you dark black eyes
Sweet but dismal as the late Autumn time
As air vaguely drowsed, as stars hazily glittered
In the Fall evening, the late sunbeams drowned all over the sky

One day
I saw your deep blue eyes looked like the sky azure
The wavering lashes contouring your eyes as dull as the Fall amour
Covered over yours eyes was the thinly brownish hair veil
Blended with sympathy that makes yours eyes more beloved

Always
The hues of the Fall were your colored eyes' reflection
Multicolored leaves condensed into one the black medium
Your emotional eyes transposed the hues of every Fall
Into your sentiment in accord with the Fall impression

Day after day later
I met the light of yours eyes through yours heart
Our souls crossed we both closed with each other
We know inside ourselves the way of our thought
Exchanged between us the Love we together preferred

Lê Đức Thường Thủy

The Tide

Hải Âu (N.C.)

It was two months after my grandmother died of cancer when I stood on the sand of Atlantic Beach, North Carolina, gazing into the beautiful sunset sky hand in hand with my boyfriend. As I walked along the beach, I faced a fact which I had been neglecting to face. While I looked out upon the pink ocean, I thought of her, now absent from this earth, society, and family. Realizing this, I wept and slowly staggered to the edge of the water.

The beach displays a serene setting which causes me to often think about the world and the unknown while I am here. That night, as I pondered about what life and death really mean, I noticed things that I never had before. The eve of this dawning, there were more tears in the sky than I had ever seen, or perhaps, ever noticed. I stood for a moment with my head toward the world above and wanted to reach out to my grandmother to tell her I missed her and loved her.

An extreme feeling of guilt overcame me after hearing her death because I was not there at her bedside. She was not a poor person yet not rich neither; she loved and adored her family but would only accept her own views of life. Nothing nor anyone could alter them. She was the type who would stay and say thing longer than intended just to get under your skin. She was active and health therefore, her death came as a blow to me. In fact, I didn't know she was hospitalized for a month or so before her death.

As I sat there wondering there she was and whether or not she was thinking good thoughts about me while lying on her death bed, the tide rushed in. It softly caressed my toes, my arches, the my heels. There had been a very low tide the entire late afternoon so when that epiphanous moment occurred, my life was alter forever. As the dark, mysterious salt water encompassed my feet, the primary thought that entered my mind was that my grandmother, hand in hand with Providence, was in the heavens reaching out to comfort me. At this instance, my hand lost grasp of my boyfriend's warm touch and I began to walk alone looking up and out into the darkness.

The tide moved with me, striving to reach for me, wherever I was along the beach. The tide was a soft touch that consoled me. The tide allowed me to forgive myself and rid myself of the guilt I had felt upon her death. The tide was transformed from being only a fraction of the wondrous ocean to a warm being with open arms always there and extended to me for comfort and embrace. I then accepted that my grandmother did love me despite all the sorrows and heartaches I had caused her during her lifetime. I also hoped that she knows that I love her too. That moment ensured me that we do have a wondrous father who is watching over us day by day, hour by hour, minute by minute. He is there with the tide to hold our hands as we experience the joy and sadness of life. □

Đọc & Cổ Động:

Non Sông

Non Sông

Non Sông

Tiếng nói của tuổi trẻ Việt Nam hải ngoại

MEDIEVAL and EARLY MODERN HISTORY OF IDENTITY

• JT

Identity is important since it provides a coherence to the past. Identity offers a contrast in the present: Interestingly, knowing who we are, what kind of identity one is necessities the indication of what one is NOT. To be someone is thus possible only through not being someone else. The creation of identity is thus symbolically related to the creation of the "other." And identity provides a channel for the future: Having defined who we are also mean that we can then also better know what we should/could I will/can do (and conversely what we should not do). Once an identity is defined, the person is launched into certain directions and not others.

Before analyzing identity, it is important to understand the difference between biological sex and gender. Biological sex refers to all those biological and physiological differences characterizing men and women. Theoretical assumptions abound about what certain biological differences mean in terms of gender psychological dynamics, but those are questionable (for example, is the male hormone testosterone really related to more aggressivity?, is a woman biologically really predisposed to motherhood?)

By comparison, gender refers to the social and cultural conventions members of a society associate with these biological differences. As such, gender varies immensely in time and space and is never really fixed. The "gender" category is composed of gender identity and gender roles. Gender identity refers simply to the "sense of being man or woman," whereas gender roles refer to all these activities, choices, behaviors we associate with the gender identity.

If being a man or a woman was once a fixed enterprise, it has been seriously challenged and redefined in the past century which has been the blurring of gender categories, gender lines, and gender social segregation in various social settings (living arrangements, schools, clothe, mothering, workplace). There has been an unmistakable destabilization and trivialization of an old, fixed, authoritarian traditional world and the emergence of a more fluid, open, mutable one. Similarly, identity has become partially trivialized and weakened From being absolute, essential and fixed, identity is becoming relative, plural and fragmented. From being firmly rooted in a community, family, and geographical space, identity has become uprooted and sent afloat in the media landscape. From being given and closed, identity has become the object of self-awareness, self-consciousness, challenge, change, and re-construction. This shift in identity formation can be perceived as the "democratization of personhood," although this might be as a bit optimistic.

At the end of the 20th century, we find ourselves not only at the end of a century but at the end of a millennium. There is thus a strong sense in academic and elsewhere that we are entering a new world which will dramatically change the way we live and define who we are. If Case-Studies of Modern Identities, and Cohort Identities, indicated the destabilization and trivialization of various dimensions of identity, then we should ask ourselves whether these trends of destabilization/trivialization will continue and increase (and if this is so, where will that lead us) or whether we are moving into totally uncharted territories of the

self. Is it conceivable that, given these trends, we are moving into a world of people without identities? If this is so, how does it feel like?

Let's look at the decade plot: the MTV identity and its characterizing events illustrates the idea that different cohorts have experienced these events different ways. Thus, growing up in the 1960s has shaped one's identity differently than, say, growing up in the 1930s or 1980s. The cohort one belongs to and the historical events associated with it are not merely "events" or "dates" but reference groups forming a generational consciousness. We will carry these with us (mentally, emotionally) for the rest of our lives. Today, increasingly, social scientists are talking about the "MTV generation" or an age-cohort which has experienced MTV. Now MTV is important not only because it broadcasts rock music, violence, and sex, but more importantly because of the WAY it communicates its messages. As we all know, the MTV world is a world of 30 seconds blips and bytes — or less. MTV format is thus built around the rapid movement from one story to another, by the blurring of spatial locations and historical periods, by the blurring of fiction and reality, etc. But MTV is the most extreme example of tendencies of viewing the world through television. These tendencies are also evident with the simple use of a remote control enabling the viewer to visually "jump" rapidly from one-story to the next, from one historical period to another, from one area to the next, from

Thoughts of You

So here I sit with thoughts on my mind
though many are ambient, there exists only of one mind.
It's the kind that brings out an expressive smile
on someone's face after going that extra mile.

It's the kind of thought that brings joy
to a little girl's face on a rainy day,
to help her forget all her problems
and see beautiful blooming flowers of May.

There are the same thoughts that warm
an old man's heart on a cold winter night.
The very exact thoughts that bring
Mother Nature to Dawn's early light.

These are thoughts
that have all so often make me Love's fool;
These could be nothing else,
but the very thoughts of you.

• **C.P. (UCSB)**

one another, etc. The MTV worldview (and remote-control TV in general) thus presents a reality where time, space, and scenarios collide on the screen without necessary order, center, or logic. What we should also take into consideration is that the ability of individuals growing up zapping through channels also shape these individuals' consciousness whereby they become now able to "hold" different stories in their heads at the same time (even though attention span has dramatically decreased).

In conclusion, different decades thus encourage different types of identities, depending on the cohort we belong to, the reference groups we identify with, and the social historical events characterizing them. We define who we are from within the web of meanings, symbols, stories, etc. in which we find ourselves, this web has been overwhelmingly defined by men. Historically, for instance, women have had to define themselves and construct their identities within a male web of meanings Again, build an identity using props, significant others, generalized others, powerful others, reference groups, memories, vocabularies of motives, and histories, we must ask ourselves what are the gender-dimensions of these identity markers. We see ourselves, our gender-identities through reflections and definitions of others (whether generalized, significant, reference groups, etc.), as those change, so will our identities.

• **JT (UCSB)**

The Cries of Poetry

I speak from this sheet of paper
The scent given off is my ribbon ink's vapor.
I came into existence with a touch of a button, then printed on this sheet.
My only purpose to others from head to feet.

As days pass and nights gone,
So must I remain with the promise of dawn.
Tears of sorrow as raindrops fall,
Here I am to swallow them all.

Times of lost when no one cares,
I'll be with you if no one dares.
If ever you need comfort and joy,
You can be my Shirley and I can be your Roy.

But with the gift of life exists the chance for death,
I can easily be crumbled and laid to rest.
As you can see, my life is dependent on others,
I exist only if someone acknowledges me, for I have no mother.

So please I must ask a favor from you,
Read me, remember me, so that I may not be thrown out like an old shoe.
And if you will. Please hang me on your wall, so that I may see how you grew so tall,
And how beautiful you would look for the winter ball.

I came to life for only one purpose, now I ask for only one favor,
Allow me to ease the pain of human labor.
Let me see, experience, and share a moment of happiness,
For we all forget to truly live, out of carelessness.

I ask of you, please pin me and those that would follow me to your wall,
And forever devoted to you, we'll be on called.
Allow us to protect you from all that brings harm,
Like the picket fence around a fairy-like farm.

Let us warm your heart and comfort your soul,
We'll never be apart, and let's make new of what is old.

• ***CP 92***

THE FLY

Everyone in the village knew the usurer, a rich and smart man. Having accumulated a fortune over the years, he settled down to a life of leisure in his big house surrounded by an immense garden and guarded by a pack of ferocious dogs. But still unsatisfied with what he had acquired, the man went on making money by lending it to people all over the county at exorbitant rates. The usurer reigned supreme in the area, for numerous were those who were in debt to him.

One day, the rich man set out for the house of one of his peasants. Despite repeated reminders, the poor laborer just could not manage to pay off his long-standing debt. Working himself to a shadow, the peasant barely succeeded in making ends meet. The moneylender was therefore determined that if he could not get his money back this time, he would proceed to confiscate some of his debtors' most valuable belongings. But the rich man found no one at the peasant's house but a small boy of eight or nine playing alone in the dirt yard.

"Child, are your parents home?" the rich man asked.

"No, sir," the boy replied, the went on playing with his sticks and stones, paying no attention whatever to the man.

"Then, where are they?" the rich man asked, somewhat irritated, but the little boy went on playing and did not answer.

When the rich man repeated his query, the boy looked up and answered, with deliberate slowness, "Well, sir, my father has gone to cut living trees and plant dead ones and my mother is at the market place selling the wind and buying the moon."

"What? What in heaven are you talking about?" the rich man commanded. "Quick, tell me where they are, or you will see what this stick can do to you!" The bamboo walking stick in the big man's hand looked indeed menacing.

After repeated questioning, however, the boy only gave the same reply. Exasperated, the rich man told him, "All right, little devil, listen to me! I came here today to take the money your parents owe me. But if you tell me where they really are and what they are doing, I will forget all about the debt. Is that clear to you?"

"Oh, sir, why are you joking with a poor little boy? Do you expect me to believe what you are saying?" For the first time the boy looked interested.

"Well, there is heaven and there is earth to witness my promise," the rich man said, pointing up to the sky and down to the ground.

But the boy only laughed. "Sir, heaven and earth cannot talk and therefore cannot testify. I want some living thing to be our witness."

Catching sight of a fly alighting on a bamboo pole nearby, and laughing inside because he was fooling the boy, the rich man proposed, "There is a fly. He can be our witness. Now, hurry and tell me what you mean when you say that your father is out cutting living trees and planting dead ones, while your mother is at the market selling the wind and buying the moon."

Looking at the fly on the pole, the boy said, "A fly is a good enough witness for me. Well, here it is, sir. My father has simply gone to cut down bamboos and make a fence with them for a man near the river. And my

mother...oh, sir, you'll keep your promise, won't you? You will free my parents of all their debts? You really mean it?"

"Yes, yes, I do solemnly swear in front of this fly here." The rich man urged the boy to go on.

"Well, my mother, she has gone to the market to sell fans so she can buy oil for our lamps. Isn't that what you would call selling the wind to buy the moon?"

Shaking his head, the rich man had to admit inwardly that the boy was a clever one. However, he thought, the little genius still had much to learn, believing as he did that a fly could be a witness for anybody. Bidding to the boy goodbye, the man told him that he would soon return to make good his promise.

A few days had passed when the moneylender returned. This time he found the poor peasant couple at home, for it was late in the evening. A mast scene ensued, the rich man claiming his money and the poor peasant apologizing and begging for another delay. Their argument awakened the little boy who ran to his father and told him, "Father, father, you don't have to pay your debt. This gentleman here has promised me that he would forget all about the money you owe him."

"Nonsense," the rich man shook his walking stick at both father and son. "Nonsense, are you going to stand there and listen to a child's inventions? I never spoke a word to this boy. Now,

tell me, are you going to pay or are you not?"

The whole affair ended by being brought before the mandarin who governed the county. Not knowing what to believe, all the poor peasant and his wife could do was to bring their son with them when they went to court. The little boy's insistence about the rich man's promise was their only encouragement.

The mandarin began by asking the boy to relate exactly what had happened between himself and the moneylender. Happily, the boy hastened to tell about the explanations he gave the rich man in exchange for the debt.

"Well, the mandarin said to the boy, "if this man here has indeed make such a promise, we have only your word for it. How do we know that you have not invented the whole story yourself? In a case such as this, you need a witness to confirm it, and you have none." The boy remained calm and declared tat naturally there was a witness to their conversation.

"Who is that, child?" the mandarin asked.

"A fly, Your Honor."

"A fly? What do you mean, a fly? Watch out, young man, fantasies are not to be tolerated in this place!" The mandarins' benevolent face suddenly became stern.

"Yes, Your Honor, a fly. A fly which was alighting on this gentleman's nose!" The boy leaped from his seat.

"Insolent little devil, that's a pack of lies!" The rich man roared indignantly, his face like a ripe tomato. "The fly was not on my nose, he was on the house pole..." But he stopped dead. It was, however, too late.

The majestic mandarin himself could not help bursting out laughing. Then the audience burst out laughing. The boy's parents too, although timidly, laughed. And the boy, and the rich man himself, also laughed.

With one hand on his stomach, the mandarin waved the other hand toward the rich man:

"Now, now, that's all settled. You have indeed made your promises, dear sir, to the child. House pole or no house pole, your conversation did happen after all! The court says you must keep your promise."

And still chuckling, he dismissed all parties. □

ESCAPE

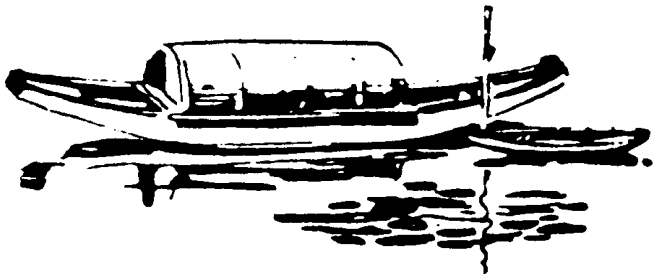

BANG...BANG...BANG! It was everywhere! The silence of the midnight air was now filled with the roaring of the savage guns and the whimpering of the Vietnamese villagers running for refuge in a small fishing boat set to sail for freedom.

"Mom! Mom!" I cried. "Where are you?"

"Run...child...run...," insisted Mr. Lan. I wouldn't budge.

"Ngung!" screamed a distant yet familiar voice.

"Mom?...Mommmmm!"

"Ngung...go to the boat!" instructed the familiar voice.

BANG!

A scream. The familiar voice was no more.

"MOM!"

"Ngung, are you all right, child?" asked a vague voice. The image of the one who spoke looked blurry. Loudly, he asked me again. His every word rattled clamorously against my aching head. I couldn't and didn't answer. Perhaps sensing my pain, he left. I lay there dreaming. The sweet familiar voice echoed through me again and again. I reached out my hand and...BANG! BANG! I screamed. A firm hand grabbed hold of mine. I opened my tearful eyes and saw that it was Mr. Lan.

"You'll be all right, child," Mr. Lan assured. He gave me a cup of water. I greedily drank up every drop of it. I thank him, encircled my arms around the knees, and slept.

The next morning I was awaked by a "gurgling" noise. I peered up from my encircled arms and vaguely saw a thin girl vomiting digested food. The stench disgusted me. I stared at the thin girl and realized that I was beneath the deck of the boat with ten other people. The space was about six feet across. We were cramped in like sardines in a can. I searched about for the opening to the deck. A gleam of light that fought its way through a crack caught my attention. It was the opening to the deck. I slowly reached up to open it, but the muscles in my body wouldn't allow it. It was too comfortable in its position to move. For a while, my muscles and I battled it out. Finally, it gave up, and the opening to the deck was waiting for me to ascend it. Carefully, I ascended from the sardine can. The sun was rising across the horizon. From miles around, all I could see was the vast blue sea. No more could I hear the roaring sound of the savage guns nor the horrid scream of the loving familiar voice. The deck opening creaked and Mr. Lan descended.

"Are you feeling better, child?" he asked. I nodded. The sun was now at its highest point. The sun's array of light reflecting on the water seemed like melting gold. I looked and marveled at the wonder before me. It elevated my spirit and bestowed peace within me.

"How did I come aboard the boat, Mr. Lan?" I asked. "I can't remember...my head hurts."

"Here, take it." He handed me a white tablet. "It'll make you feel better."

I took the tablet and swallowed it dry.

"It was Tuan," he continued, "who carried you onto the boat. You fainted after those 'dogs' killed your mom."

Tears rolled down my cheeks. The familiar voice echoed in my aching head once more. I covered my ears and

pleaded for it to stop; but it stubbornly refused.

"No! Stop!" I cried hysterically. "Stop! Please make it stop."

Mr. Lan drew me near; and I nestled in his arms like a new born baby. He rocked me back and forth, until I fell asleep.

Later that day, I was awaked by a frightening shriek.

"It's the Soviet ship! Quick, keep your heads down!" shouted a harsh voice.

My heart beat wildly. I remained as still as the dead. After a few minutes, the harsh voice announced that the seventy of us were safe. I opened my weary eyes. It was night. I was lying on the deck. The moon and its many shinning companions were venturing about the boundless sky. There was a lantern hanging on the edge of the boat's cabin. The night air was cool and breezy. I sat up. It's been two days; and I was very hungry. I wanted to walk to the boat's cabin where I was sure the supplies were kept; but I'd have to step on the many bodies that covered every available surface of the boat. Besides, I'd lose my spot on the deck and have to sleep in the sardine can below. I squeezed into my spot on the deck and cried myself to sleep.

The next morning, I was too weak to move. I lay on the deck as still as the dead. Since I couldn't move without trembling, food was fed to me by Mrs. Lan. I was given rice with sugar and a teacup of water. We were short of supplies; therefore, I was given only a small portion of rice and water. A few minutes after the consumption of the food, I vomited it all out. Mrs. Lan gathered up the digested food and fed it to me again.

"Eat it up, child," she said "You can't afford to waste it."

Too weak to oppose, I painfully swallowed it, while Mrs. Lan tearfully fed it to me. Afterwards, she took me into her arms.

"Your mom would've been proud!" she said.

The sky was getting darker. There wasn't much to do on the boat except sit, sleep, groan, or hope we might reach land soon. It was toward the end of the fourth day. We were out of food and water. We had a few cans of milk, but it lasted us for no more than a day or two. We had no net to catch fish, and by now one baby, a ten-year-old boy, and a woman of forty had died. We said a prayer for the dead and released the corpses into the majestic sea. On the fifth night, the boat was still pondering the endless blue see. Everyone on the boat was very ill and weary. They didn't speak much. It was too tiresome. I was sitting near the boat's cabin with my arms encircled around the knees. I was staring blankly at the edge of the sea. Suddenly, I saw a light.

"There's a light!" I shouted. It woke everyone.

"Where?" they each asked.

"Over there, see!" I said, pointing.

They all looked in the direction that I'd pointed and saw the light. When we were near it, we saw that it was a Thai fishing boat which was about three times bigger than our boat.

"It's a Thai boat! Quick, every girl and woman make yourself as dirty and ugly as you can! Quick...quick!" shouted Mr. Tien, the owner of the boat. Without hesitating, I obeyed him. My hands trembled as I unsteadily applied dirt on my face and hair. My blood curled up in fright.

Our small boat tried to get away, but it lacked the power. The Thai boat approached ours. A man threw us a rope, pointed a gun at us, and signaled us to tie it to our boat. All of a sudden, several men jumped onto our boat, carrying guns and sticks in their hands.

"They're going to rob and kill us," a frightened woman cried.

One of them signaled us to give him everything on the boat; while others teased the women and rampaged the boat for valuables. I'd covered myself with an old rice bag and moved away from the light.

"Leave me alone!" screamed the thin girl. A Thai man had found her beneath the deck and was savagely caressing and unclothing her against her own will.

"Get off my daughter, you bastard!" screamed the father.

He pushed the Thai away from the thin girl. They

struggled.

BANG!

"DAD!"

The thin girl was fatherless. She turned to the Thai that had killed her father and plugged straight into him like a wild bull. He caught her, laughed, and continued his barbarous work.

One by one, the women and girls became part of the Thai pirates' brutish feast; while the men on the boat became punching bags for those who weren't satisfied by the feast.

It was almost daybreak. A Thai approached me. I was paralyzed. I felt all the blood draining out of my body. I was my turn. He lifted up my face. Something made him hesitate. I pulled my face away; but he grabbed it back violently and fiercely ripped open my old clothes. Ravishingly, he indulged himself upon me like a hungry beast. I kicked and screamed; but it was useless. No one listened. No one could do anything but watched.

As if afraid of the light, the beasts took our valuables and fled to their dark taverns before the sun rose over the horizon. The women cried and the men looked upon their wives and daughters with mournful eyes. As I peered up from my encircled arms, I felt a sudden gush of freshness in the morning wind. The sun was rising again over the horizon. SERENITY prevailed.

• **Anonymous (UCI)**

TẦM BẬY TẦM BẠ

(bài của một cậu freshman đang học lớp Việt Ngữ của "thầy" Tuấn)

Biết bao giờ mình sẽ ra trường
Ngày nào củng như ngày đó
Ăn song rồi đi học
Học song rồi đi ăn
Ăn rồi thì đi ngủ
Ngủ dậy rồi đi cầu
Đi cầu song rồi đi học
Thật là cháng vô cùng

Quen mấy anh chị trong VSA
Đem lại niềm vui về
Rất là cám ơn nhiều
Năm nay nhiều anh chị ra trường
Ai củng vô được med school
Thật là giỏi quá!
Còn mình ngồi tại đây
Không biếy tương lai xể tới đâu
Rất là lo lắm

Ở trong dorm củng tạm được
Bạn bè thì củng có
Nhưng mà đồ ăn dở như điên
Ngày nào củng nhớ
Nhớ chai nước mấm Phú Quốc
Thèm ơi là thèm

Thời gian troi qua như nước
Mới đây thì đả mười năm rồi
Củng còn lang thang đi học
Không biết chừng nào xể sông
Học quài học quỉ củng cháng
Thôi mà kệ nó, cho nó tới đâu thì tới

Tương lai vẫn còn đợi chờ
Niếu bỏ họf thì uổng quá
Trịu khó bây giờ thì sâu này
Thân mình sẻ nhờ
Thôi mà ráng học
Học sông rồi tính sâu.

• **CÁ HỒNG 1/28/94 (Trích ĐS *Xuân Lên Đường*, UCI)**

30 Tháng Tư

30 tháng tư? 19 năm rồi kể từ 30 tháng tư năm 1975. Còn âm hưởng gì không?

Tôi đã bị cảm mấy ngày qua. Hôm nay cũng chưa thấy khỏe nên phải đi bác sĩ xin thuốc. Và thế là người tôi cứ lừ đừ cả ngày vì ảnh hưởng thuốc.

Khi tỉnh táo được một chút thì chợt nhớ lại ngày hôm nay là ngày 30 tháng tư. Mấy hôm nay tôi dự tính ngày này về Santa Ana xem biểu tình. Tham dự hay chỉ bàng quang đứng xem? Không biết được? Quốc Hận rồi Quốc Kháng. Quốc Kháng xong lại Quốc Hận. Và ngày nay thì hình như người ta đã không còn hận nữa. Nguôi ngoai hay không nhớ? Thôi nhớ hay cố quên? Người ta về Việt Nam ào ào, hàng ngày như cơm bữa. Tình cảm dành cho chính đồng bào tỵ nạn mình cũng dần dần nhạt nhẻo, dửng dưng, xa lạ. Không còn mấy ai quan tâm đến những số phận đó.

Bây giờ thì mình làm gì ta? Có hai cái party, hôm trước và hôm sau ngày 30 tháng tư. Ai cũng muốn quên phứt đi ngày đó cho rồi, nhưng lại phải kiêng tránh ngày này như không muốn chạm đến một mụt mủ lâu ngày dai dẳng không chữa được và vẫn còn gây trở ngại, bất tiện.

Tôi nhớ lại nhiều năm về trước, mỗi độ tháng tư về là khắp nơi tại hải ngoại lại sôi nổi khí thế đấu tranh. Ở mọi đại học, hội sinh viên Việt Nam đều tổ chức văn nghệ đấu tranh, tưởng nhớ quê hương, đêm không ngủ, v.v... Gần 20 năm đi qua, những buổi đấu tranh ấy nay chỉ là điều hy hữu trong các sân trường. Lửa hờn căm đã tàn, niềm tiếc nhớ đã dịu — cho dù thống khổ, tù ngục, đọa đày trên 70 triệu dân Việt vẫn còn nguyên đó. Vòng xiềng xích đỏ tanh hôi kinh tởm đã được sơn sửa, tô phết, đánh bóng lại để che dấu, đánh lừa con mắt và sự cảm nhận của con người, cả trong lẫn ngoài nước.

Hãy bình tâm nhìn lại: Hai mươi năm qua, chúng ta, nhất là tuổi trẻ, đã làm và để lại được những gì? Bao lý tưởng cao đẹp cho quê hương ta, cho dân tộc ta đâu cả rồi? Nhìn quanh chúng ta thấy gì: báo chửi bới báo, hội đoàn đả kích hội đoàn, H.O. kình H.O., đảng phái, mặt trận, người trước đâm người sau, người sau lụi người trước — toàn những nhát chí mạng.

Tôi chắc rằng giờ này có một bọn người đang nở những nụ cười nhan hiểm đắc chí. Ngón đòn ly gián — hòa hợp hòa giải, đổi mới dân chủ ấm no, giao lưu văn hóa, đầu tư xây dựng — thật quá lợi hại, thành công vượt bực chỉ tiêu. THÀNH CÔNG, THÀNH CÔNG, ĐẠI THÀNH CÔNG. Miệng hô hào dân chủ, một tay bốc hốt đô la, tay kia lăm lăm búa liềm, chúng đang bán dần đất nước ta: Phú Quốc, Côn Sơn, Vũng Tàu, Cam Ranh,... và sẽ còn nhiều nữa. Đã có ai trong chúng ta nhận ra hiểm họa chưa?

Hãy điều lại mũi gươm, hãy chỉnh lại họng súng. Đừng nhắm vào nhau — mà tất cả chúng ta hãy tập trung nhắm vào cùng một tiêu điểm: bọn đầu lãnh cộng sản đang ngự trị tại Bắc Bộ Phủ.

"BẮN!"

• **Nguyễn Trần (WCU)**

PHÓNG SỰ LIÊN TRƯỜNG:

MOORPARK COLLEGE, Moorpark, CA

Hôm 27 tháng 4, trường Moorpark College, một trong ba trường đại học cộng đồng ở Ventura County, đã tổ chức ngày Đa Văn Hóa (Multi-cultural Day). Tuy với một sĩ số ít ỏi không đủ để thành lập một hội sinh viên, nhưng các sinh viên Việt Nam tại trường đã cố gắng góp mặt vào chương trình với gian hàng triển lãm và một màn vũ dân tộc để giới thiệu đến các sắc dân khác về văn hóa của mình.

Vừa vào parking lot thì tôi ngạc nhiên khi thấy hai bóng áo dài trắng thướt tha đi qua. Vì hai người có vẻ bận chuyện gì, nên tôi không chận hỏi và quyết định đi sâu vào khuôn viên, thì lại gặp hai tà áo dài khác. Hỏi thăm thì hai cô chỉ đến gian hàng của sinh viên Việt Nam. Tiến đến, tôi thấy các anh chị em sinh viên Việt Nam trong trường đang tụ tập quanh gian hàng của mình, sửa soạn cho phiên trình diễn.

Qua cuộc trò chuyện, tôi được biết là các bạn nữ trong trường đã vận động nhau cùng mặc áo dài đi học trong ngày Đa Văn Hóa, nên mới thấy nhiều tà áo thân yêu thấp thoáng trong sân trường như vậy.

Những tà áo thướt tha và những chiếc nón bài thơ xinh xắn trong vũ khúc "Hát Hội Trăng Rằm" đã gây nhiều ấn tượng sâu đậm trong khán giả. Sau buổi trình diễn, một khán giả Mỹ đến hỏi, ngỏ ý muốn mua một chiếc nón, và đoàn vũ đã tặng không cho ông một chiếc. (Tôi thấy ông có vẻ hớn hở lắm khi ông đội chiếc nón trên đầu.) Và khi một người khác đến hỏi về các ý nghĩa nằm trong những điệu múa, thì mọi người đều nhìn nhau, ngơ ngác. Một cô trong đoàn vũ đã nhanh trí giải thích đó là những động tác tát nước vào ruộng — lẽ dĩ nhiên với vật dụng khác, chứ không phải với chiếc nón.

Ngoài ra, chương trình còn có thêm sự tham gia của các chủng sinh từ Chủng Viện St. John, Camarillo, với ba nhạc khúc dân ca — bài "Trống Cơm", "Hò Lơ", và "Công Ơn Sinh Thành" — trong thể điệu hát bè đuổi nhau thật điêu luyện xuất sắc, tạo nhiều ngạc nhiên thích thú cho khán giả cả Mỹ lẫn Việt trong thể điệu lạ nầy.

Khởi đầu tôi dự định chuyến viếng thăm chừng hai tiếng đồng hồ; khi về xem lại thì đã gần bốn tiếng. Cảm tưởng của tôi về sinh viên Moorpark College là vì số lượng nhỏ nên các sinh viên VN tại đây rất gần gũi, vui nhộn, và thân nhau như trong cùng một đại gia đình. Đa số là người trẻ mới qua theo chương trình ODP hoặc HO; ai cũng thật bận rộn với chuyện học hành và với cuộc sống. Với số nhân sự nhỏ nhoi và thời gian tập dợt eo hẹp như thế, sự hiện diện tích cực vào ngày Đa Văn Hóa quả thật đáng tán thưởng. Mong các bạn sinh viên VN tại Moorpark College sẽ tiếp tục dương danh, biểu dương văn hóa của mình, tiếp nối thành truyền thống trong nhiều năm tới.

• **Phóng Viên Non Sông**

Sinh Hoạt Liên Trường

• Buổi Lễ Ra Mắt Tân Ban Chấp Hành THSV

Buổi Lễ Ra Mắt Tân Ban Chấp Hành THSVVN/Miền Nam California đã diễn ra vào lúc 1 giờ 30 chiều thứ Bảy vừa qua, tại trụ sở của Cộng Đồng Việt Nam—Nam California. Có khoảng 100 quan khách đến tham dự, thuộc đủ mọi giới trong cộng đồng như đại diện một số hội đoàn, đoàn thể, một vài nhạc sĩ, ký giả, nhà báo, giáo sư, và nhân sĩ. Ngoài ra còn có một số anh chị em sinh viên đại diện các trường UCI, Pasadena City College, Los Angeles City College, Long Beach City College, Cal State Northridge, Cal Poly Pomoma, Cal State Long Beach, và Golden West College. Buổi lễ diễn ra trong bầu không khí thân mật. Một vài quan khách cũng như anh chị em sinh viên phát biểu cảm nghĩ, chia xẻ những kinh nghiệm và ưu tư về tương lai tuổi trẻ Việt Nam và Cộng Đồng Việt Nam. Ban Chấp Hành nhiệm khóa 92-94 chính thức bàn giao trách nhiệm lại cho BCH 94-96. Ban Chấp Hành (nhiệm khóa 94-96) gồm các thành viên sau đây: Chủ Tịch anh Hoàng Quốc Khánh, Phó Nội Vụ A. Lâm Huy Vũ, Phó Ngoại Vụ A. Nguyễn Hùng, Tổng Thư Ký chị Quách Ngọc Anh Đào, và Thủ Quỹ A. Nguyễn Thiết. Ban cố vấn gồm có Giáo Sư Phạm Cao Dương, GS Lưu Trung Khảo, GS Lê Tinh Thông, Bác Sĩ Vĩnh Thừa, và anh Nguyễn Đức Lập.

• Lớp Dạy Kèm Toán-Lý-Hóa và Anh Văn

THSV đang cần thêm một số tình nguyện viên dạy kèm cho các em trung học từ lớp 6 đến lớp 12, vào mỗi sáng thứ Bảy, từ 9 giờ sáng cho đến 12 giờ trưa, tại trụ sở Cộng Đồng miền Nam California, thành phố Westminster. Muốn biết thêm chi tiết, xin gọi số điện thoại (714) 893-3139.

• Thông Báo Của Ban Tổ Chức Trại Hè "Về Với Non Sông"

Vào mỗi dịp hè hàng năm, THSV tổ chức trại hè mang tên "Về Với Non Sông". Trại hè năm nay sẽ được tổ chức vào cuối tháng 7 hoặc đầu tháng 8. Ban tổ chức trại hè sẽ thông báo thêm chi tiết trong nay mai trên "Chương Trình Phát Thanh Tiếng Nói Tuổi Trẻ" hoặc trong báo Non Sông. Muốn biết thêm chi tiết về trại hè, xin gọi chị Bảo Hiếu (714) 538-6267 (sau 5 giờ chiều) hoặc chị Anh Đào (714) 956-9120.

• Triển Lãm Tranh

Một buổi triển lãm tranh ảnh về người tỵ nạn Việt Nam do nhóm VRAC thực hiện sẽ được tổ chức vào ngày thứ Hai, 16 tháng 5 năm 1994 tại đại học UCLA. Các tranh triển lãm này do các họa sĩ Việt Nam vẽ trong các trại tỵ nạn Đông Nam Á. Ngoài phần triển lãm tranh, từ 12 giờ trưa đến 2 giờ chiều còn có phần thuyết trình của nhóm LAVAS, Project Ngọc. Tranh triển lãm sẽ được trưng bày trong Ackerman Grand Ball, trên đường Westwood Blvd.

• Cal State Northridge Với "ĐÊM QUÊ HƯƠNG"

Một đêm văn nghệ với chủ đề "Đêm Quê Hương" sẽ được tổ chức tại trường đại học Cal State Northridge. Chương trình gồm có múa dân tộc, trình diễn thời trang, và vở kịch "An Anthology of A Refugee's Experience". Vở kịch "An Anthology of A Refugee's Experience" đã từng được trình diễn tại nước Nhật, tiểu bang Hawaii và thành phố Sacramento, và đã được cựu thượng nghị sĩ John Seymor đã đề nghị lấy ngày 16 tháng 6 mỗi năm làm ngày

Á Châu. Đến với vở kịch "An Anthology of A Refugee's Experience", chúng ta sẽ tìm được câu trả lời "Tại sao người Việt Nam bỏ nước ra đi?" và "Làm thế nào nào để lấy lại quê hương?" "Đêm Quê Hương" sẽ được bắt đầu vào đúng 8 giờ tối, thứ Sáu tuần này, ngày 13 tháng 5,1994, tại Satellite Student Union, Cal State Northridge. Giá vé vào cửa là $5.00. Muốn biết thêm chi tiết, xin gọi A. Hùng, số điện thoại (714) 662-5789 hoặc pager (714) 570-1971.

- **Los Angeles City College**

Cũng vào thứ Sáu tuần này, 13 tháng 5, tại trường đại học cộng đồng Los Angeles City College, có hội chợ Á Châu lúc 10 giờ sáng. HSVVN/LACC sẽ biểu diễn Múa Lân. Đây là lần đầu tiên sinh viên Việt Nam tại đây biểu diễn Múa Lân cho những người ngoại quốc xem.

- **UC Santa Barbara và Cal Poly San Louis Obispo**

Hai hội SVVN trường UCSB và Cal Poly SLO sẽ cùng chung tổ chức một buổi picnic vào ngày thứ Bảy, 14 tháng 5, 1994, tại Laguna Lake Park, thuộc thành phố San Louis Obispo, từ 9 giờ 30 sáng tới 6 giờ chiều. Đây là một trong những sinh hoạt hàng năm của sinh viên Việt Nam giữa hai trường UCSB và Cal Poly SLO, nhằm mục đích để kết thân. Buổi picnic sẽ có phần thi đấu thể thao.

- **Cal State Los Angeles**

Tại đại học Cal State Los Angeles, vào tối thứ Tư tuần này, sẽ có một đêm văn nghệ mang tên "Cultural Night". Chương trình gồm có ca nhạc, kịch, những điệu múa dân tộc, đặc biệt có "Fashion Show" áo dài và y phục thời trang và băng nhạc sống. Chương trình sẽ bắt đầu vào lúc 8 giờ tối, tại Student Union (lầu 2). Vào cửa miễn phí. Muốn biết thêm chi tiết, xin gọi anh Steven, số điện thoại (213) 240-2766 hoặc cô Cindy (213) 223-9182.

- **Cũng Tin Cal State LA**

Tuần lễ Asian Pacific Heritage Week tại Cal State Los Angeles được tổ chức vào ngày 10 tháng 5, 1994. Tuần lễ Truyền Thống Thái Bình Dương Á Châu hàng năm tại đây đã thu hút khá đông các sinh viên Á Châu. HSVVN Cal State LA sẽ có gian hàng bán đồ ăn và biểu diễn điệu múa "Giả Gạo Đêm Trăng".

- **Cal Poly Pomona**

Hội Sinh Viên Việt Nam Cal Poly Pomona sẽ có một buổi picnic tại Mile Square Park, từ 11 giờ tới 6 giờ chiều, ngày thứ Bảy, 14 tháng 5, 1994. Buổi picnic gồm có sinh hoạt ngoài trời và chơi bóng chuyền. Mọi người đều được hoan nghênh đến tham dự. Thức ăn tự túc. Muốn biết thêm chi tiết, xin gọi anh Bảo (909) 620-9035.

- **Long Beach City College: Thư kêu gọi đóng góp sách vở**

HSVVN trường đại học cộng đồng Long Beach City College đã thiết lập tủ sách Việt Nam trong thư viện của trường. Để có đủ tài liệu cần thiết và đáp ứng nhu cầu hiện tại, chúng tôi thiết tha kêu gọi mọi sự đóng góp tài liệu tiếng Việt từ mọi giới đồng bào. Sự quan tâm của qúy vị là niềm khích lệ cho chúng tôi và góp sức duy trì văn hóa của dân tộc Việt Nam.

Tài liệu đóng góp xin gởi về:

Vietnamese Student Association
Long Beach City College
4901 East Carson Street
Long Beach, CA 90808

hoặc liên lạc A. Thuận (310) 428-1978

Đọc và Cổ Động
NON SÔNG

NON SÔNG Magazine
15121 Moran Street
Westminster, CA 92683 ☆ USA

Non-Profit
US Postage
PAID
Westminster, CA
Permit #10309

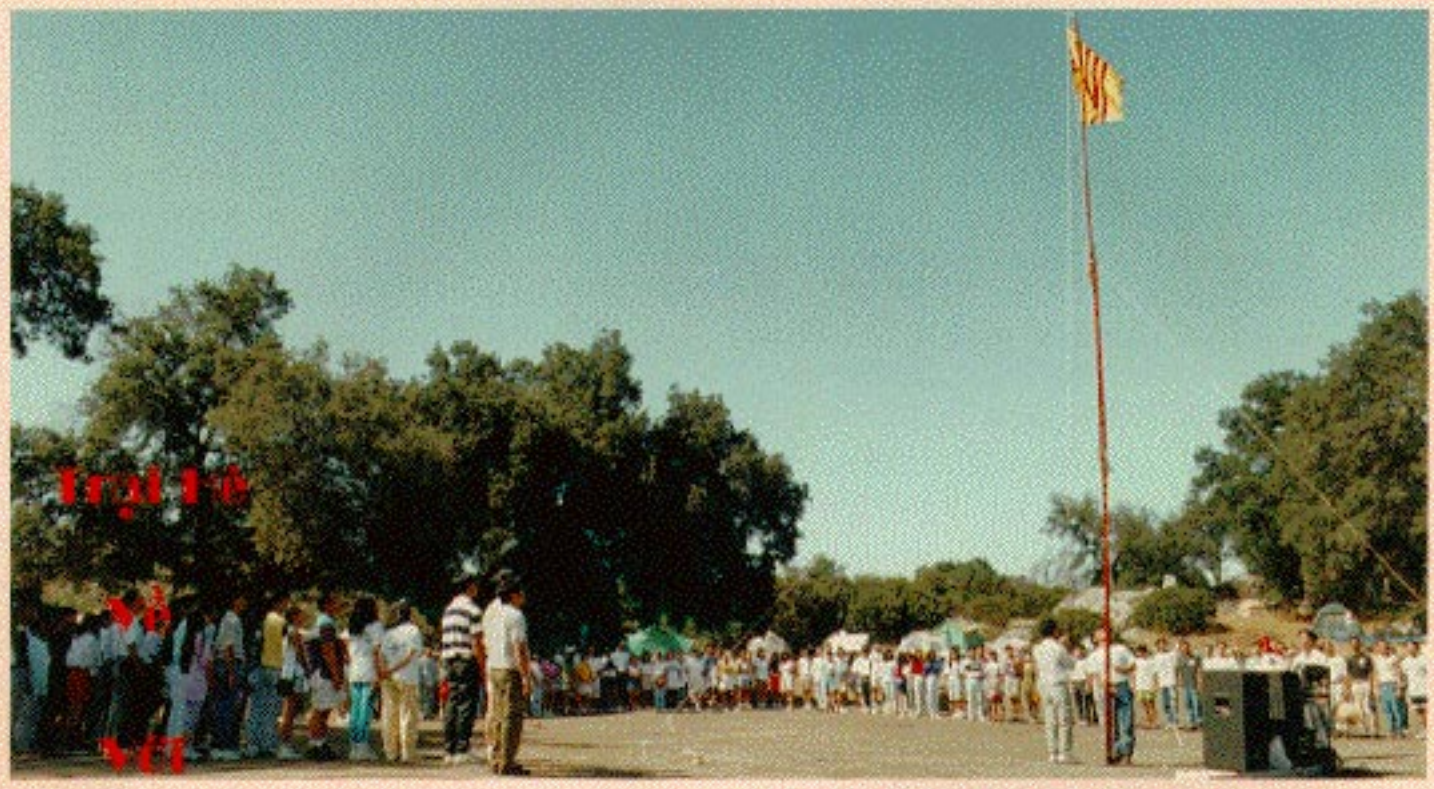

Mời Các Bạn Hãy Tham Dự
Trại Hè Về Với Non Sông kỳ V

Mọi chi tiết xin vui lòng liên lạc Tổng Hội Sinh Viên Miền Nam California, điện thoại (714) 893-3139